

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



ISO 9001:2015

# **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

**Sinh viên: ĐÀM HƯƠNG GIANG**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS.VŨ THANH HƯƠNG**

**HẢI PHÒNG – 2019**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**TÌM HIỂU KHẢ NĂNG KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN MỘT  
SỐ TUYẾN DU LỊCH PHỤC VỤ DU LỊCH TREKKING TẠI  
SA PA**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

**NGÀNH: VĂN HÓA DU LỊCH**

**Sinh viên : ĐÀM HƯƠNG GIANG**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. VŨ THANH HƯƠNG**

**HẢI PHÒNG - 2019**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

---

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: **Đàm Hương Giang**

Mã SV: **1412601046**

Lớp: **VH1802**

Ngành: **Văn Hóa Du Lịch**

Tên đề tài: **Tìm hiểu khả năng khai thác và phát triển một số tuyến du lịch phục vụ du lịch trekking tại Sa Pa.**

# NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp  
(về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

.....

.....

.....

## CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

### **Người hướng dẫn thứ nhất:**

Họ và tên: Vũ Thanh Hương

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Cơ quan công tác: Khoa Du lịch – Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Tìm hiểu khả năng khai thác và phát triển một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa.

### **Người hướng dẫn thứ hai:**

Họ và tên:.....

Học hàm, học vị:.....

Cơ quan công tác:.....

Nội dung hướng dẫn:.....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày    tháng    năm

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày tháng    năm

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Người hướng dẫn*

*Hải Phòng, ngày    tháng    năm 2019*

**Hiệu trưởng**

**GS.TS.NGƯT *Trần Hữu Nghị***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên: .....

Đơn vị công tác: .....

Họ và tên sinh viên: ..... Chuyên ngành: .....

Nội dung hướng dẫn: .....

.....

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)**

.....  
.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp**

Đạt  Không đạt  Điểm:

*Hải Phòng, ngày      tháng      năm 2019*  
**Giảng viên hướng dẫn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHẤM PHẢN BIỆN**

Họ và tên giảng viên:.....  
Đơn vị công tác: .....  
Họ và tên sinh viên: ..... Chuyên ngành: .....  
Đề tài tốt nghiệp: .....  
.....  
.....

**1. Phần nhận xét của giáo viên chấm phản biện**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**2. Những mặt còn hạn chế**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên chấm phản biện**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm phản biện

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm .....*  
**Giảng viên chấm phản biện**

## LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian được học tập dưới mái trường Đại học Dân lập Hải Phòng em đã nhận được sự chỉ bảo tận tình của thầy cô giáo. Được sự quan tâm của các thầy cô trong ban giám hiệu nhà trường chúng em đã trưởng thành và học hỏi được nhiều điều. Các thầy cô đã tạo điều kiện tốt nhất để chúng em có thể đi sâu thâm nhập vào thực tế. Chúng em có cơ hội để kiểm chứng những điều đã học bằng những kinh nghiệm thực tiễn, có thật. Kinh nghiệm, tri thức mà các thầy cô trang bị cho chúng em chính là vốn tài sản quý giá nhất để chúng em bước vào đời.

Em xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới toàn thể các thầy cô trong Ban Giám hiệu nhà trường, các thầy cô đã giảng dạy chúng em suốt thời gian theo học tại mái trường Đại học Dân lập Hải Phòng, các thầy cô trong tổ bộ môn khoa Văn hóa Du lịch. Em xin chúc các thầy cô luôn luôn mạnh khỏe, công tác tốt, tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp “trồng người” cao quý của toàn dân tộc.

Trong suốt thời gian làm đề tài “Tìm hiểu khả năng khai thác và phát triển một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa”, em đã được sự chỉ bảo, hướng dẫn tận tình của ThS.Vũ Thanh Hương (giảng viên khoa Văn hóa Du lịch – trường Đại học Dân lập Hải Phòng). Nhân đây, em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới cô.

Trong quá trình làm đề tài khóa luận do kiến thức, kinh nghiệm còn hạn chế nên không tránh khỏi những thiếu sót, em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp để bài khóa luận được hoàn thiện hơn.

***Em xin chân thành cảm ơn!***

Hải Phòng, ngày    tháng    năm

Sinh viên

Đàm Hương Giang



## MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU .....	1
CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DU LỊCH TREKKING. 5	
1.1. Cơ sở lý luận về loại hình du lịch Trekking.....	5
1.1.1. Khái niệm .....	5
1.1.2. Đặc trưng.....	6
1.1.3. Các thành tố và cấp độ của du lịch Trekking.....	7
1.1.4. Vị trí phân loại của du lịch Trekking.....	11
1.2. Du lịch Trekking trên thế giới và Việt Nam.....	13
1.2.1. Du lịch Trekking trên thế giới .....	13
1.2.2. Sự hình thành và phát triển loại hình du lịch Trekking tại Việt Nam .....	15
1.2.3. Một số điểm du lịch Trekking tiêu biểu ở Việt Nam .....	18
TIÊU KẾT CHƯƠNG 1 .....	21
CHƯƠNG 2 TÌM HIỂU MỘT SỐ TUYẾN DU LỊCH PHỤC VỤ DU LỊCH TREKKING TẠI SA PA.....	22
2.1. Giới thiệu khái quát về Sa Pa .....	22
2.1.1. Lịch sử hình thành.....	22
2.1.2. Điều kiện tự nhiên .....	23
2.1.3. Dân cư .....	30
2.2. Sơ lược hoạt động du lịch tại Sa Pa.....	31
2.3. Hoạt động Trekking và loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa.....	34
2.4. Điều kiện về chủ thể tham gia .....	39
2.4.1. Thị trường khách .....	39
2.4.2. Nhà quản lý và cộng đồng địa phương .....	40
2.5. Một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa .....	41
2.5.1. Một số tuyến Trekking .....	41
2.5.2. Thông tin cần cung cấp cho du khách trước mỗi chuyến đi Trekking .....	52
2.5.3. Vai trò và nhiệm vụ của các nhân viên phục vụ .....	53
CHƯƠNG 3 THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN DU LỊCH TREKKING TẠI SA PA.....	56
3.1. Thực trạng khai thác và kinh doanh du lịch Trekking .....	56
3.2. Định hướng phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa .....	57
3.2.1. Phát triển du lịch Trekking gắn kết với cộng đồng địa phương.....	57

3.2.2. Phát triển du lịch Trekking theo quan điểm du lịch sinh thái .....	59
3.2.3. Kết hợp Du lịch Trekking với Du lịch nghỉ dưỡng và Spa .....	60
3.2.4. Kết hợp Du lịch Trekking với Du lịch văn hóa và lễ hội .....	60
3.2.5. Kết hợp Du lịch Trekking với Teambuilding .....	60
3.3. Giải pháp nhằm phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa .....	61
3.3.1. Giải pháp quản lí .....	61
3.3.2. Đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch Trekking .	61
3.3.3. Nâng cao năng lực và tăng cường sự tham gia của cộng đồng .....	62
3.3.4. Tăng cường quảng bá về loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa.....	63
3.3.5. Hỗ trợ tài nguyên du lịch.....	65
3.3.6. Đảm bảo vệ sinh môi trường .....	66
3.3.7. Đảm bảo an toàn cho khách du lịch khi tham gia loại hình du lịch Trekking .....	66
3.4. Một số kiến nghị.....	67
3.4.1. Đối với nhà nước .....	67
3.4.2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai .....	68
3.4.3. Đối với Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch.....	68
3.4.4. Đối với ban, ngành chức năng của tỉnh .....	68
TIỂU KẾT CHƯƠNG 3 .....	69
KẾT LUẬN.....	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	72
PHỤ LỤC.....	73

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay, du lịch đã và đang là một ngành công nghiệp quan trọng và chiếm tỉ trọng ngày càng tăng trong GDP của mỗi quốc gia. Du lịch được xem như là ngành “công nghiệp không khói” mang lại nguồn ngân sách rất lớn cho Nhà nước, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, góp phần bảo tồn và phát triển nền văn hóa mang đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam. Theo thống kê mới công bố của Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO), Việt Nam đứng thứ 6 trong 10 nước tăng trưởng du lịch mạnh nhất thế giới đầu năm 2017 và đứng đầu Châu Á về tốc độ phát triển du lịch. Đây là kết quả từ sự vào cuộc quyết liệt của tất cả các cấp nhằm thúc đẩy du lịch phát triển trên lộ trình trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Có thể thấy du lịch Việt Nam đã có những thành tựu đáng kể. Hiện nay, lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 11/2018 ước đạt 1.301.909 lượt, tăng 8,0% so với tháng 10/2018 và tăng 11,0% so với cùng kỳ năm 2017. Tính chung 11 tháng năm 2018 ước đạt 14.123.556 lượt khách, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm 2017 (Báo cáo của Tổng cục Du lịch, 11/2018). Điều đó chứng tỏ hình ảnh du lịch Việt Nam đã được bạn bè quốc tế đón nhận rộng rãi hơn.

Du lịch Việt Nam được mệnh danh là “con gà đẻ trứng vàng” bởi nguồn lợi to lớn mà nó mang về cho đất nước. Đặc biệt, khi đời sống của con người ngày một nâng cao, người ta không còn phải lo đến việc ăn no mặc đủ nữa, mà đã hướng đến việc ăn ngon mặc đẹp, đồng thời nhu cầu hưởng thụ của họ ngày càng cao hơn, dẫn đến việc đi du lịch có xu hướng phát triển mạnh mẽ và ngày càng thu hút sự quan tâm của nhiều người. Sự bùng nổ của các khu đô thị trong những thập niên gần đây đã làm cho con người ngày càng rời xa thiên nhiên. Con người thường xuyên sống và làm việc trong môi trường công nghiệp với cường độ và áp lực cao, vì vậy họ dễ mắc những chứng bệnh như căng thẳng thần kinh, khủng hoảng tinh thần... Ông khói nhà máy ngày một lan rộng, không khí ngày càng ô nhiễm đã thôi thúc mọi người đua nhau tìm về thiên nhiên, nhu cầu đi du lịch đến những nơi có không gian yên tĩnh, bầu không khí trong lành, mát mẻ và cảnh quan thiên nhiên còn hoang sơ, mộc mạc để nghỉ ngơi, thư thái, tái tạo sức khỏe của con người ngày càng tăng. Đây chính là cơ hội để các loại hình du lịch phát triển.

Trên thế giới, du lịch Trekking đã được biết đến từ nửa sau thế kỷ XX và có sự tăng trưởng khá nhanh thông qua việc ra đời của các sản phẩm cũng như những điểm đến mới trong những năm gần đây, đặc biệt là khu Đông và Nam Á. Hiện nay, Việt Nam đã và đang phát triển nhiều loại hình du lịch đa dạng khác nhau. Tuy nhiên, du lịch Việt Nam cũng rất cần có những loại hình du lịch mới mẻ. Một trong số những loại hình du lịch mới hiện đang có xu hướng phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam đó là du lịch Trekking. Mặc dù điều kiện để phát triển loại hình du lịch Trekking này tại Việt Nam là rất lớn nhưng do các yếu tố chủ quan và khách quan mà sự phát triển của loại hình du lịch này vẫn chưa tương xứng với tiềm năng to lớn đó.

Trong những năm qua, tận dụng nhiều ưu đãi từ thiên nhiên, Sa Pa đã hấp dẫn được nhiều du khách du lịch trong và ngoài nước với các loại hình như du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, tham quan nghiên cứu, hội nghị, du lịch vui chơi giải trí. Nhiều tuyến điểm du lịch trong vùng được đầu tư đưa vào khai thác rất có hiệu quả, trong đó có chương trình du lịch Trekking được coi là một trong những tour du lịch hấp dẫn nhất.

Sa Pa mang vẻ đẹp kỳ thú, hoa lá muôn màu và sở hữu một nét văn hóa dân tộc độc đáo. Sa Pa – một vùng đất khiêm nhường, lặng lẽ nhưng ẩn chứa bao điều kỳ diệu của cảnh sắc thiên nhiên. Không có nơi nào ở vùng Tây Bắc có được khí hậu tuyệt vời như nơi đây, trong một ngày có cả bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông. Nằm ở độ cao 1.600m trên lưng chừng núi, Sa Pa như lẩn trong muôn ngàn đám mây. Mây Sa Pa thay đổi theo mùa, theo tháng. Mỗi mùa lại có những dáng vẻ riêng của nó. Năm nay, du khách lên Sa Pa vào mùa hè, năm sau nên chọn mùa đông mà đi, sẽ thấy một Sa Pa khác nhưng cũng luôn tuyệt đẹp, đến nỗi mọi lời diễn tả dù tha thiết đến mấy cũng đều trở nên vô nghĩa. Nếu từng đến Sa Pa, hẳn trong ký ức mỗi người vẫn còn ấn tượng về một mùa đông với sương mù giăng kín phố núi và gió rét bủa vây từng dãy phố - nhưng cũng không thể quên mùa hè với những dải mây trắng Ô Quý Hồ vắt qua thung lũng, vờn bay vào tóc du khách; rừng samu xanh ngắt, vườn hoa rực rỡ, và bên đường thác nước tung bọt trắng xóa. Những điều kỳ thú đó đã giúp Sa Pa trở thành “thủ đô” của miền Bắc vào mùa hè, khiến phiên chợ cuối tuần thêm nhộn nhịp, ửng tỉnh yêu qua tiếng khèn, đàn môi, kèn lá của những chàng trai, cô gái Mông xuống núi.

Nhờ may mắn có dịp được trải nghiệm và khám phá vẻ đẹp Sa Pa, tác giả đã tiến hành viết khóa luận tốt nghiệp về đề tài “Tìm hiểu khả năng khai thác và

phát triển một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa”. Việc nghiên cứu, tìm hiểu đề tài này sẽ giúp tác giả nhận thức rõ hơn về vai trò quan trọng của các loại hình du lịch Trekking đối với sự phát triển bền vững của môi trường và xã hội tại Sa Pa. Qua đó sẽ giúp tác giả nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân và có thái độ ứng xử đúng đắn khi đứng trong đội ngũ nhân viên của ngành du lịch Việt Nam sau này.

Tuy nhiên do khoảng thời gian đến thăm Sa Pa quá ngắn và những thông tin kiến thức, ý tưởng của mình còn hạn chế, cho nên khóa luận này sẽ còn một số thiếu sót nhưng tác giả hy vọng sẽ nhận được những ý kiến chỉ dẫn của thầy cô cũng như của tất cả những ai có quan tâm.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Tác giả lựa chọn nghiên cứu đề tài này nhằm mục đích giới thiệu về loại hình du lịch còn khá là mới mẻ ở nước ta đó là du lịch Trekking. Đồng thời nghiên cứu một số tour du lịch phát triển loại hình du lịch này tại Sa Pa, Lào Cai để khẳng định đây là một điểm đến đầy tài năng rất thích hợp để phát triển loại hình du lịch này. Cuối cùng trên cơ sở phân tích thực trạng, tiến tới đề xuất một số ý kiến, giải pháp nhằm phát triển hơn nữa đối với loại hình du lịch mới mẻ này tại Sa Pa nói riêng và Việt Nam nói chung.

## **3. Phương pháp nghiên cứu**

### ***3.1. Phương pháp thu thập và xử lý tài liệu***

Là phương pháp chính được sử dụng trong nghiên cứu đề tài. Trên cơ sở thu thập thông tin tư liệu từ nhiều lĩnh vực, nhiều nguồn khác nhau có liên quan tới đề tài nghiên cứu. Tác giả sẽ xử lý, chọn lọc để có những kết luận cần thiết.

### ***3.2. Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh tổng hợp***

Phương pháp này giúp định hướng, thống kê, phân tích để có cách nhìn tương quan, phát hiện ra các yếu tố du lịch và sự ảnh hưởng các yếu tố tới hoạt động du lịch trong đề tài nghiên cứu. Việc phân tích, so sánh, tổng hợp các thông tin và số liệu mang lại cho đề tài cơ sở trong việc thực hiện các mục tiêu dự báo, các chương trình phát triển, các định hướng, các chiến lược và giải pháp phát triển du lịch trong phạm vi nghiên cứu của đề tài.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### ***4.1. Đối tượng***

Đề tài tập trung vào tìm hiểu, phân tích, khai thác và phát triển một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

*Về mặt không gian:* Đề tài tiến hành nghiên cứu trên địa bàn thị trấn Sa Pa.

*Về mặt thời gian:* Sử dụng các thông tin số liệu từ năm 2015 – 2018.

*Về mặt nội dung:* Đề tài khóa luận tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận về loại hình du lịch Trekking và khai thác, phát triển một số tour du lịch phục vụ loại hình du lịch này tại Sa Pa. Từ đó đề xuất những giải pháp nhằm khai thác hiệu quả các điều kiện phát triển loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa.

#### **5. Ý nghĩa của đề tài**

Đề tài góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho loại hình du lịch Trekking. Việc nghiên cứu thành công đề tài sẽ góp phần giúp các sinh viên trong Khoa Du lịch có thêm tài liệu tham khảo về loại hình du lịch này. Việc khai thác và phát triển một số tour du lịch loại hình du lịch Trekking sẽ giúp thị trấn Sa Pa nhận thức rõ được các thuận lợi sẵn có và khó khăn còn tồn tại. Từ đó tác giả sẽ đề xuất các giải pháp tích cực để thị trấn Sa Pa có định hướng cụ thể trong việc phát triển loại hình du lịch này như là một sản phẩm du lịch đặc trưng của thị trấn.

#### **6. Bố cục của đề tài**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Phụ lục và Tài liệu tham khảo, phần Nội dung chính của khóa luận gồm 3 chương:

*Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch Trekking*

*Chương 2: Tìm hiểu một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa*

*Chương 3: Thực trạng và giải pháp nhằm phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa*

# CHƯƠNG 1

## CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DU LỊCH TREKKING

### 1.1. Cơ sở lý luận về loại hình du lịch Trekking

#### 1.1.1. Khái niệm

Từ Trek được xuất phát từ tiếng Nam Phi, là một từ của người Boer (người Phi gốc Hà Lan) có nghĩa là một chuyến đi theo xe bò. Sau này khi được sử dụng rộng rãi nó được chuyển sang một nghĩa rộng hơn là một chuyến đi dài và gian khổ. Sau đó từ Trek được dùng để diễn tả các chuyến đi bộ đường dài (hiking) với sự hỗ trợ của các nhân viên khuân vác (porter) đã được thương mại hóa và “ê kíp” phục vụ người Sepa qua các vùng núi của Nepal, nơi có dãy núi Himalaya và đỉnh Everest “nóc nhà của Thế Giới” rất nổi tiếng. Đây có thể là nơi hoạt động du lịch Trekking đầu tiên được gọi tên từ nửa sau thế kỷ XX.

Khái niệm “Trekking” trong thuật ngữ “du lịch Trekking” có sự khác biệt với khái niệm “Hiking” (đi bộ vất vả) ở điểm: “Hiking” chỉ có nghĩa đơn thuần là chỉ cách thức nỗ lực di chuyển, đi bộ với cường độ cao, hay chỉ một môn thể dục thể thao; còn “Trekking” có ý nghĩa là đi bộ khám phá/ mạo hiểm, không chỉ nói về cách thức và nỗ lực di chuyển còn nêu đặc điểm, sắc thái của hoạt động này là tính thách thức, khó khăn cần vượt qua, mang tính mạo hiểm như một trải nghiệm thú vị.

Trải qua gần nửa thế kỉ xuất hiện và phát triển nhưng ý nghĩa của hoạt động Trekking và loại hình du lịch Trekking vẫn chưa được hoàn toàn thống nhất.

Theo Rober Strauss: *Những chuyến Trekking có gắng cắt đứt liên hệ của du khách với thế giới văn minh, gia tăng nhu cầu khám phá bản thân, thử thách chịu đựng của bản thân với những hoạt động qua đêm dài ngày ở những vùng sâu, vùng xa và nơi hẻo lánh, hoang dã.* Như vậy, hoạt động Trekking thể hiện thái độ tự chủ (ít phụ thuộc hoặc không phụ thuộc) của con người đã là được thông qua một quãng thời gian dài xa cách với thế giới văn minh.

Theo David Noland.: *“Trek” là một chuyến đi bộ đường dài, nhiều ngày từ một điểm A đến một điểm B (hay quay lại A) mà trong suốt chuyến đi đó người đi bộ không phải mang hành lý nặng nề mà cũng không phải chuẩn bị nấu ăn.* Nói chung, mặc dù hoạt động kinh doanh tổ chức Trekking có dịch vụ nhân viên khuân vác hay gia súc chở hành lý và lều trại trọn gói, nhưng định nghĩa này vẫn nói lên việc ăn uống và nghỉ ngơi tại nơi nghỉ hoặc lều trại. Điều này

suy ra dù có theo khuynh hướng tự tổ chức, thì các du khách Trekking vẫn cần nhờ đến sự giúp đỡ của cư dân địa phương.

Trong thực tế hoạt động du lịch, khái niệm du lịch Trekking bao hàm các nội dung sau:

- Thường thực hiện ở những vùng núi có địa hình đồi núi và cao nguyên, những nơi hoang sơ, hẻo lánh.
- Thỏa mãn nhu cầu của khách du lịch được hòa mình vào thiên nhiên và cuộc sống con người ở điểm đến, thử thách, rèn luyện và khả năng thích nghi, chịu đựng của bản thân về tâm – sinh lý.
- Được tiến hành bằng phương thức đi bộ, kéo dài một hay nhiều ngày không đơn thuần là một chuyến dã ngoại ngoài trời, đi bộ trên núi hay một chuyến leo trèo.

Như vậy về mặt thuật ngữ, *du lịch Trekking* được hiểu theo nghĩa là *du lịch đi bộ khám phá, mạo hiểm*.

### **1.1.2. Đặc trưng**

Hoạt động du lịch Trekking có những đặc trưng cơ bản sau:

- Điểm đến là các vùng thiên nhiên hoang sơ, chủ yếu là đồi núi và cao nguyên

Các địa điểm được du khách lựa chọn thường là các khu vực núi rừng hoặc bản làng cách xa đồng bằng hoặc thành phố, không có đường đi lại cho xe ô tô, xe máy, giao thông bất tiện. Các khu vực đồi núi và cao nguyên do có sự đa dạng về địa hình, tài nguyên và sự độc đáo của văn hóa bản địa nên thu hút được khách du lịch Trekking. Điểm khác biệt của những chặng đường Trekking so với các thành phố đông đúc là sự hoang dã nhưng cũng rất bất ngờ và thú vị mà không phải nơi đâu cũng có.

- Thực hiện tour bằng hình thức đi bộ

Du khách tham gia các tour Trek được tham gia chuyến đi của mình bằng hình thức đi bộ đường dài, có thể là kéo dài một ngày hay nhiều ngày. Trên chuyến hành trình sẽ có sự tìm hiểu, khám phá thiên nhiên và văn hóa bản địa để hiểu thêm những nét đẹp và hấp dẫn của địa phương. Nhưng ở một mặt khác, hành trình Trek cũng gặp những vất vả và nguy hiểm đòi hỏi thể hiện ý chí kiên cường và dẻo dai của con người. Đây có thể coi là hình thức rèn luyện cả thể lực và ý chí rất hiệu quả. Từ đó, có thể nói Trekking còn được coi là hình thức kiểm tra thể lực và ý chí của con người ở ngưỡng chịu đựng nào và đó là một trong những yếu tố tạo nên sức hút lớn nhất của hoạt động du lịch này.



### 1.1.3. Các thành tố và cấp độ của du lịch Trekking

Xác định các thành tố của loại hình du lịch Trekking là cách để tái khẳng định những đặc trưng loại hình này đã nêu ở trên; đồng thời là cơ sở cho việc xác định phương thức tổ chức hoạt động du lịch này. Các thành tố của du lịch Trekking thường được các nhà tổ chức Trekking chuyên nghiệp trên Thế Giới cố gắng lượng hóa để phân định thành các cấp độ, nhằm phân loại hóa các sản phẩm Trekking cung cấp cho du khách, giúp du khách chủ động lựa chọn sản phẩm phù hợp và giúp chính các nhà cung cấp phục vụ tốt hơn.

Các thành tố của du lịch Trekking gồm có:

*Độ dài chuyến đi:* Được tính tổng thời gian khi du khách rời khỏi nhà đến khi về nhà cho chuyến đi vì mục đích Trekking. Nếu là chuyến đi kết hợp nhiều loại hình sẽ được tính bằng điểm bắt đầu, khác với nhà du khách.

*Thời gian Trek:* Số ngày Trek tại điểm du lịch.

*Độ cao tối đa:* Độ cao nhất so với mực nước biển mà du khách đã thực hiện được trong suốt chuyến Trek. Biết được thông số này không những giúp du khách biết được khả năng chinh phục đỉnh cao của mình, mà còn giúp kiểm soát hội chứng không khí loãng nhằm bảo vệ du khách.

*Khoảng cách đi bộ:* Tổng số km trong chuyến Trek trong nhiều trường hợp phải ước lượng.

*Thách thức thể lực:* Đòi hỏi phải có thể lực trong mỗi chuyến Trekking thường được phân thành 5 cấp với các mức độ khó dần. Việc phân định 5 cấp độ này đồng thời phản ánh tổng hợp các thành tố địa hình, độ cao tối đa, khoảng cách đi bộ mỗi ngày

**Bảng 1.1. Các cấp độ Trekking**

Trekking cấp độ 1	Tính trong khoảng thời gian từ 4 – 6 giờ đi bộ mỗi ngày, tại các vùng địa hình có độ cao thấp. Một người đi bộ khỏe mạnh và có trạng thái tinh thần tích cực có thể không cần đến hoặc cần rất ít sự chuẩn bị cho chuyến Trek này.
Trekking cấp độ 2, 3 hay 4	Chiếm đại đa số những tour Trek tiêu biểu trên thế giới. Khó có thể đạt được sự phân định rõ ràng bằng một bảng tiêu chí chuẩn vì sự phối hợp giữa các thành tố của bản thân đã rất khác

	nhau, tùy thuộc vào các yếu tố khác như: các tai biến tự nhiên, điều kiện thời tiết...có thể làm cấp độ vốn định hình bị thay đổi. Thông thường một chuyến Trek cấp độ 3 đòi hỏi một ngày đi bộ từ 6 – 7 giờ, sự thay đổi độ cách biệt từ 610m - 915m một ngày, độ cao so với mực nước biển từ 3050m – 4575m.
Trekking cấp độ 5	Đòi hỏi một ngày đi bộ tối thiểu 10 giờ, độ cao chênh lệch nhỏ nhất là 1220m/1 ngày và độ cao đỉnh đạt được là trên 5185m. Những chuyến Trek như vậy đòi hỏi những du khách trẻ tuổi, thực sự khỏe mạnh, và phải tham gia một khóa huấn luyện thể lực trước khi tham gia.

*Thách thức tinh thần:* bên cạnh những thử thách về thể xác, mỗi chuyến Trek cũng đem lại những thách thức về tinh thần. Những cơn mưa dông bất ngờ, những đoạn đường tối tệ, những người quản lý địa phương khó tính, những lúc da bị phỏng rộp, những hồ tiêu không tiện nghi và rất nhiều những điều bất tiện khác nữa sẽ thử thách sức chịu đựng tâm lý của du khách. Nhiều chuyến Trek tiềm ẩn những khó khăn/ rủi ro như: chóng mặt vì độ cao, bệnh tật, những đoạn đường nguy hiểm, phải một mình đối phó với ốm đau và bị thương. Thách thức tinh thần được đo bằng tỷ lệ số lượng các sự kiện tồi tệ hay rủi ro trên 1km đường Trek. Người ta gọi đó là chỉ số rên rỉ (whine/ whimper index).

Nói chung sự chịu đựng thể xác liên quan rất lớn đến tinh thần, do đó chỉ số đau cơ và chỉ số rên rỉ có liên quan mật thiết đến nhau và trong nhiều trường hợp giống nhau. Tuy nhiên các nhân tố thời tiết, chỗ ở qua đêm hay việc phải ở trong tình trạng một mình có thể tăng hay giảm thách thức tinh thần.

*Chi phí (đối với chuyến Trek tự tổ chức):* bao gồm chi phí thuê người khuân vác và/ hoặc hướng dẫn viên tại điểm, cũng như thức ăn và lệ phí đường đi. Nếu tại điểm có sẵn lều bạt hay phương thức ngủ đêm nào đó, chi phí sẽ bao gồm cả loại trang trải này.

*Chi phí (đối với đoàn Trek theo nhóm mua tour):* ở mức thấp nhất, một chuyến Trek kiểu này (do một nhà điều hành du lịch địa phương ở mức thấp nhất thực hiện) tối thiểu bao gồm các chi phí khách sạn trước và sau chuyến Trek, chi phí vận chuyển từ các chặng đón khách tới điểm đến, cũng như các tour phụ. Hướng dẫn viên có thể sẽ không nói được tiếng Anh nhiều lắm. Còn chi phí ở mức cao nhất thì sẽ do các nhà tổ chức nước ngoài thực hiện, bao gồm cả khách sạn, vận chuyển toàn bộ, tour phụ và hướng dẫn viên tốt nhất.

*Khoảng thời gian chính vụ:* khoảng thời gian tốt nhất trong năm để thực hiện chuyến Trek có tính đến việc dự đoán thời tiết.

*Chặng đón khách:* nơi mà nhà tổ chức thông thường đón khách để bắt đầu tham gia một tour Trek. Còn đối với những người đi Trek tự tổ chức, thì đó là những thành phố, đô thị lớn gần nhất so với điểm đến mà họ có thể tìm thuê được nhà tổ chức địa phương cũng như hướng dẫn viên.

Như vậy, trở lại việc phân loại theo cấp độ, du lịch Trekking có 5 cấp độ, độ khó khăn sẽ tăng dần từ cấp độ 1 cho đến cấp độ 5. Ví dụ, tour Trekking chinh phục “nóc nhà Đông Dương” – đỉnh Phan Si Păng – thuộc cấp độ 4, tour Trekking chinh phục “nóc nhà của thế giới” – đỉnh Everest – thuộc cấp độ 5,... Tuy nhiên sự phân chia này chỉ mang tính chất tương đối vì bản thân mỗi tour khi tiến hành thì độ khó khăn còn phụ thuộc vào tất nhiên các yếu tố bất biến, khả biến như: địa hình thực tế và thời tiết, thời gian tour, hành lý, trang thiết bị, sức khỏe của du khách... Và đây cũng là một trong những acsch thức phân loại du lịch Trekking phổ biến nhất – phân loại theo tiêu chí độ khó khăn hoặc thách thức trong việc thực hiện du lịch Trekking.

Như đã phân tích trên đây, độ khó khăn hoặc thách thức trong việc thực hiện chuyến Trekking tour phụ thuộc nhiều yếu tố bất biến và khả biến: địa hình đơn giản hay phức tạp, hành lý nặng hay nhẹ, thời gian tour dài hay ngắn, trang thiết bị hiện đại hay thô sơ... Nhiều tour Trekking với cùng một điểm đến cũng được đặt ở những cấp độ khác nhau, chỉ vì khác nhau ở một hoặc nhiều yếu tố: thời điểm thực hiện tour trong năm, thời gian kéo dài tour, chất lượng hoặc chủng loại trang thiết bị, số lượng hoặc chất lượng người phục vụ theo tour (hướng dẫn viên, nhân viên hành lý, đầu bếp, bác sĩ, bảo vệ). Do đó, việc phân cấp độ phụ thuộc vào từng tour Trekking cụ thể, trên cơ sở xem xét các điều kiện thực hiện tour, trong đó chủ yếu là địa hình điểm đến.

**Bảng 1.2. Một số điểm đến Trekking phù hợp với 5 cấp độ theo tập quán quốc tế thừa nhận**

<b>Cấp độ</b>	<b>Điểm đến</b>	<b>Thời gian thuận lợi</b>
1	Đảo Sabah (Malaysia)	Tháng 6 – 8
	Xã Hâu Thào (Sa Pa – Việt Nam)	1 ngày
	Ven thung lũng núi Annapurna (Ấn Độ)	Tháng 12 – 1
	Thảo nguyên Serengeti (Tanzania)	Tháng 11 – 3
	Vùng Hồ Lớn (Hoa Kỳ)	Quanh năm
2	Núi Donegal (Ireland)	Tháng 6 – 7
	Vùng Corsica (Pháp)	Tháng 4 – 8
	Núi Kinabalu (Malaysia)	Tháng 4 – 9
	Cao nguyên Sulawesi (Indonesia)	Tháng 6 – 8
	Thung lũng Sa Pa (Việt Nam)	2 ngày
	Vùng Điện Biên Phủ (Việt Nam)	Tháng 5 – 7
	Dãy núi Rocky (Canada)	Tháng 6 – 10
	Núi Andes (Bolivia)	Tháng 4 – 6
	Vùng Zanzibar (Tanzania)	Tháng 7 – 8
	Núi Hindu Kush (Pakistan)	3 ngày
	Dãy núi Great Dividing (Australia)	Quanh năm
3	Dãy núi Alps Nam (New Zealand)	Tháng 9
	Núi Connerama (Ireland)	Tháng 6 – 7
	Đảo Borneo (Indonesia)	Tháng 6 – 8
	Bản Sáo Mí Tí - bản Tả Trung Hồ - bản Xá Phó (Sa Pa – Việt Nam)	3 – 4 ngày
	Vùng Lhasa, núi Kailas (Tây Tạng)	Tháng 9 – 10
	Vùng núi Drakensbesg (Nam Phi)	Quanh năm
	Dãy núi Rocky/ núi Appalachian (Hoa Kỳ)	Tháng 6 – 10
4	Dãy núi Alps (Italia)	Tháng 6 – 8
	Núi Pyrenees (Pháp)	Tháng 6 – 9
	Vùng núi Phan Si Păng (Sa Pa – Việt Nam)	4 – 5 ngày
	Rừng Amazon (Peru)	Quanh năm
	Dãy núi Atlas (Morocco)	Tháng 4 – 6

<b>Cấp độ</b>	<b>Điểm đến</b>	<b>Thời gian thuận lợi</b>
5	Đảo lớn nhất thế giới Greenland	Tháng 6 – 8
	Dãy Himalayas với đỉnh núi Everest cao nhất thế giới (Nepal)	Tháng 3 – 5, 9 – 11
	Sa mạc Sahara (Morocco)	Quanh năm
	Vùng núi Kilimanjaro (Tanzania)	Tháng 6 – 8, 12 – 1

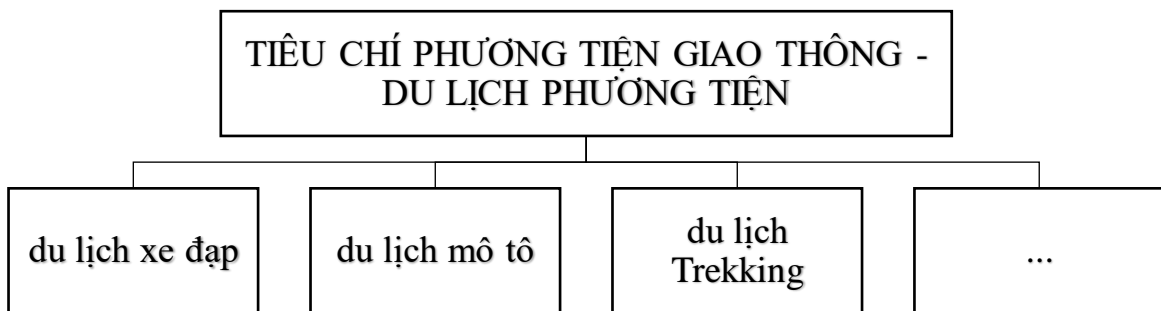
(Nguồn: Trịnh Lê Anh–Tạp chí Du lịch Việt Nam)

#### **1.1.4. Vị trí phân loại của du lịch Trekking**

Đặt du lịch Trekking trong các hệ thống phân loại loại hình du lịch phổ biến, có thể nhận ra rõ hơn vị trí, đặc thù và hướng phát triển của loại hình này. Căn cứ vào các đặc trưng của du lịch Trekking đã được phân tích ở phần trên, du lịch Trekking có các vị trí như sau:

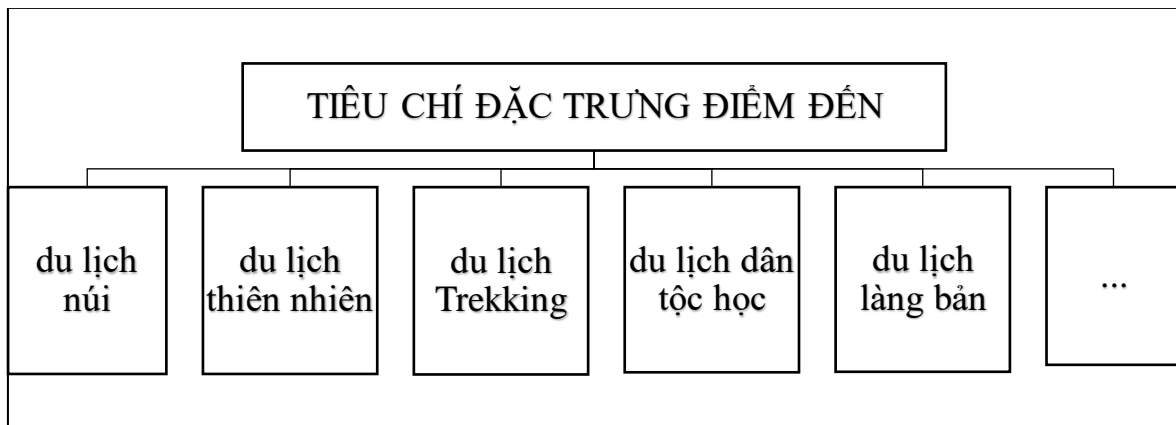
Du lịch Trekking với đặc trưng đi bộ có thể xếp cùng loại với các loại hình du lịch phương tiện như du lịch xe đạp, du lịch mô tô... theo tiêu chí phân loại: phương tiện giao thông.

**Bảng 1.3. Vị trí phân loại của du lịch Trekking (tiêu chí phương tiện giao thông)**



Với đặc trưng điểm đến, có thể xếp du lịch Trekking phần nào thuộc về các phân hệ du lịch núi (tất nhiên không phải du lịch Trekking chỉ diễn ra tại các vùng núi, nhưng địa hình này là chủ yếu), du lịch thiên nhiên hay du lịch dân tộc học, du lịch làng bản

**Bảng 1.4. Vị trí phân loại của du lịch Trekking (tiêu chí đặc trưng điểm đến)**



Với đặc trưng khám phá mạo hiểm hay tiêu chí tâm lý nhu cầu của du khách, giúp du khách khám phá thiên nhiên, cuộc sống và bản thân theo hướng thích nghi, gần gũi với tự nhiên, hòa đồng với cuộc sống bản địa và bảo vệ môi trường sinh thái, có thể xếp du lịch Trekking là một thể loại du lịch trải nghiệm hay một thể loại của du lịch khám phá mạo hiểm (adventure/ risky tourism).

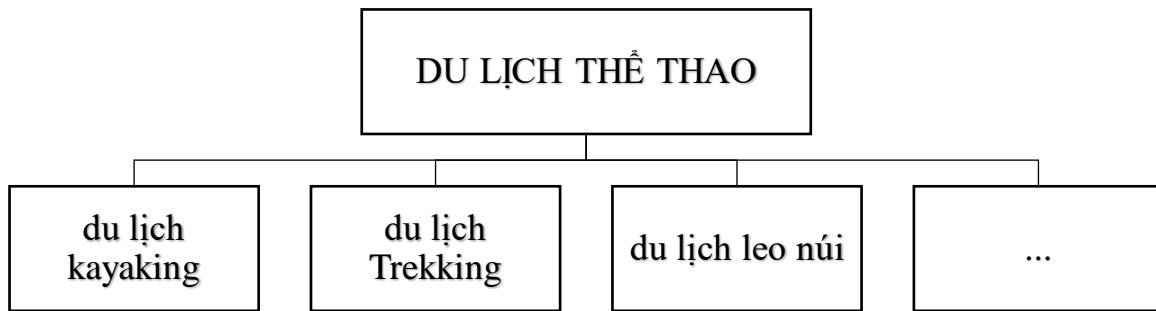
**Bảng 1.5. Vị trí phân loại của du lịch Trekking (tiêu chí đặc trưng khám phá/ mạo hiểm)**

<b>TIÊU CHÍ ĐẶC TRƯNG KHÁM PHÁ/ MẠO HIỂM</b>								
Du lịch trải nghiệm			Du lịch khám phá/ mạo hiểm			...		
...	Du lịch Trekking	...	...	Du lịch Trekking	...	...	Du lịch Trekking	...

“Là một hình thức du lịch mạo hiểm (adventure tour) mang trong mình yếu tố kết hợp giữa du lịch với thể thao và giáo dục cộng đồng, du lịch Trekking đang ngày càng phổ biến và được nhiều người yêu thích. Việt Nam có một địa hình ưu việt cho loại hình du lịch mới mẻ này.” [Hoàng Tùng, báo Tiền Phong, 19/12/2005].

Với đặc trưng phù hợp với phương thức tổ chức của một môn thể thao, phần nào đó có thể coi du lịch Trekking là một loại hình thuộc phân hệ du lịch thể thao.

**Bảng 1.6. Vị trí phân loại của du lịch Trekking (tiêu chí đặc trưng thể thao)**



Với đặc trưng thái độ ứng xử của du khách với điểm đến, có thể coi đây là một loại hình du lịch lựa chọn (alternative tourism), du lịch trách nhiệm (responsible tourism) hay du lịch sinh thái (eco – tourism) tuân thủ các quan điểm và định hướng phát triển du lịch cộng đồng (CBT – community based tourism).

Như vậy, du lịch Trekking là một loại hình du lịch khá đặc biệt, có rất nhiều đặc điểm của nhiều loại hình: du lịch bộ hành, du lịch thiên nhiên, du lịch khám phá/ mạo hiểm, du lịch thể thao, du lịch núi nêu trên. Do vậy, nghiên cứu du lịch Trekking, có thể khẳng định sự ra đời và phát triển của loại hình này có sự kế thừa, tiếp thu, chọn lọc từ nhiều loại hình khác.

## **1.2. Du lịch Trekking trên thế giới và Việt Nam**

### **1.2.1. Du lịch Trekking trên thế giới**

Các hình thức hoạt động Trekking xuất hiện đầu tiên ở Châu Mỹ, Châu Âu từ nửa sau thế kỷ XX, chủ yếu từ sáng kiến của một số ít những người giàu có, muốn tổ chức những chuyến đi mang tính vận động cao, rèn luyện sức khỏe, thử thách các địa hình, độ cao, khám phá những nét nguyên sơ của thiên nhiên, tìm cảm giác mới lạ... Tầng lớp lao động không có mặt trong những tour du lịch như này vì thiếu điều kiện về thời gian, tài chính phù hợp cho những chuyến đi đó. Mặt khác, loại hình du lịch Trekking mới phát triển và chưa phổ biến rộng, ít được mọi người quan tâm, kể cả giới thượng lưu. Thay vào đó, ở thời điểm này, du lịch nghỉ biển lại rất được ưa chuộng và có tiềm năng lớn trong kinh doanh.

Trong khoảng ba thập kỷ tiếp theo, du lịch Trekking được chấp nhận chủ yếu bởi đối tượng quý tộc, tư sản cấp tiến, được truyền bá chủ yếu theo phương thức truyền kinh nghiệm. Các hình thức tổ chức tour cũng còn nhiều tính tự phát, học hỏi trên cơ sở mô hình của các chuyến đi trước đó tới một điểm đến nhất định. Tuy nhiên, những ai đã thử nghiệm chuyến đi thành công đều sẽ gắn

bó với những chuyến đi khác kiểu du lịch Trekking. Loại hình du lịch này trở thành đam mê, một sở thích riêng của một số lượng người dù không lớn nhưng ngày càng gia tăng không chỉ ở Châu Mỹ, Châu Âu. Vì vậy, những người này trở thành những người đi đầu cho việc hình thành các câu lạc bộ Trekking đầu tiên, sự khởi đầu của các tổ chức chuyên kinh doanh loại hình này.

Trong khoảng 20 năm trở lại đây, hoạt động du lịch Trekking đã phát triển nhanh và có những bước chuyển biến lớn. Các địa điểm Trek luôn được bổ sung, mở rộng phạm vi; ngoài những vùng nổi tiếng như Hyalaya, alps... còn mở rộng tới nhiều vùng núi hoang dã và không chỉ bó hẹp ở các vùng núi. Theo đà phát triển, các đơn vị khai thác Trekking cũng mọc lên nhiều như ở Kadmandu, vùng Everest và Annapuma...

Đối tượng khách cũng được mở rộng; không chỉ những người giàu có mà có cả sinh viên, học sinh, công nhân viên chức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ thuộc đủ các loại lĩnh vực khác nhau. Thời gian tour được kéo dài hơn, từ những chuyến đi trong ngày tới những chuyến đi hàng tháng trời cách biệt thế giới văn minh. Các phương tiện hỗ trợ cũng được chuyển biến để đảm bảo mức an toàn cho du khách và môi trường tự nhiên ở địa phương khi tham gia loại hình du lịch này. Hàng loạt các nhà cung ứng, các hãng lữ hành chuyên kinh doanh Trekking, nhiều loại hình quảng cáo cho loại hình du lịch này được mở ra nhiều nơi như hàng loạt các chi nhánh tư vấn, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch ở nhiều thời điểm trong năm.

Tất cả các vùng miền trên Trái Đất với cuộc sống hoang sơ và điều kiện tự nhiên hầu hết đều trở thành điểm đến hấp dẫn của các khách du lịch Trekking. Trong đó dường như tiềm năng du lịch Trekking ở Đông Nam Á vẫn chưa được khai thác vì hàng loạt những nguyên nhân như kinh tế, chính trị. Các nước Indonexia, Thái Lan, Malaixia là những quốc gia đầu tiên trong khu vực áp dụng khai thác du lịch Trekking.

**Bảng 1.6. Một số điểm đến chính của loại hình du lịch Trekking trên thế giới**

Châu Âu	Italia (dãy núi Alps – dãy núi lớn nhất châu Âu), Pháp (núi Pyrenees, vùng Korsica), Ireland (núi Connerama, núi Donegal), Tây Ban Nha (núi Iberian), Na Uy (vùng Hardangervidda Plateau), đảo lớn nhất thế giới Greenland.
---------	---



Châu Á	Nepal (dãy Himalayas với đỉnh núi Everest cao nhất thế giới), Tây Tạng (vùng Lhasa, núi Kinabalu), Ấn Độ (núi Annapurna), Pakistan (núi Hindu Kush).
Châu Phi	Morocco (sa mạc Sahara, dãy núi Atlas), Tanzania (vùng núi Kilimanjaro, Zanzibar, thảo nguyên Serengeti), Nam Phi (vùng núi Drakensberg).
Châu Mỹ	Hoa Kỳ (dãy núi Rocky, núi Appalachian, vùng Hồ Lớn), Canada (dãy núi Rocky), Bolivia (núi Andes), Peru (rừng Amazon).
Châu Úc	New Zealand (dãy Alps Nam), Australia (dãy Great Dividing).

(Nguồn: David Noland, 2001)

### ***1.2.2. Sự hình thành và phát triển loại hình du lịch Trekking tại Việt Nam***

Trong những năm 90, Việt Nam chỉ mới được coi như một điểm đến phụ trong lộ trình du lịch Trekking của khách quốc tế. Sau những chuyến thăm Việt Nam của những du khách ưa thích tìm hiểu những miền đất lạ, một số điểm du lịch cao nguyên, miền núi ở Việt Nam phù hợp với loại hình du lịch Trekking dần dần được du khách quốc tế biết đến như Hòa Bình, Điện Biên, Lai Châu, Sa Pa, Đà Lạt, Đắc Lắc, phần lớn có thể mạnh truyền thống là du lịch nghỉ dưỡng. Những chuyến Trekking đầu tiên mang tính khảo sát được tiến hành ở Tây Bắc Việt Nam, tại một địa danh nổi tiếng từ thời Pháp thuộc: Sa Pa. Từ đó, những kinh nghiệm tổ chức du lịch Trekking tại Sa Pa được truyền lại cho chính những người địa phương và trong khoảng hơn một thập kỷ qua, Việt Nam đã được một số hãng lữ hành chuyên du lịch Trekking quốc tế chú ý, khảo sát, quảng cáo như một điểm đến chính thức và thực sự hấp dẫn.

Mặt khác, du lịch Trekking đang có điều kiện rất thuận lợi để phát triển vì du lịch miền núi Việt Nam nói chung đã có được sự chú ý, sự định hướng chiến lược ở tầm vĩ mô của Chính phủ và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cấp cao nhất – Tổng cục du lịch. Cụ thể: về mặt kế hoạch, tài chính, Chính phủ dành những ưu đãi riêng trong việc cấp vốn phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng các

quy hoạch và có ưu tiên miễn giảm thuế, nhất là thuế đất phát triển du lịch. Hàng loạt quy hoạch du lịch tổng thể các địa phương ra đời làm cơ sở cho các quy hoạch chi tiết đang được xây dựng cho những khu du lịch quan trọng, tránh tình trạng khai thác chồng chéo loại hình, làm giảm tính hấp dẫn của tài nguyên. Luật du lịch được ban hành, có những định hướng mới cho việc bảo vệ môi trường du lịch, gìn giữ vẻ đẹp hoang sơ của thiên nhiên. Về mặt nhân lực, ngành du lịch Việt Nam có những ưu đãi đối với khu vực miền núi trong việc đào tạo và đào tạo lại cán bộ phục vụ du lịch nói chung ở các địa phương. Điều này giúp việc phục vụ cho những đối tượng khách chuyên biệt của du lịch Trekking ở trình độ cao.

Cùng với một số loại hình du lịch khám phá/mạo hiểm (adventure/risky Tourism) khác, du lịch Trekking thực sự xuất hiện ở Việt Nam từ khoảng những năm 1990. Thời điểm đó, du lịch Trekking xuất hiện như là một hình thức du lịch khám phá thiên nhiên được du khách châu Âu ưa chuộng, nhất là đối với những người có kỳ nghỉ dài ngày. Các tour Trekking ở Tây Nguyên được chọn nhiều, thường kéo dài từ trên 7 đến 20 ngày, bao gồm các hoạt động như leo núi, tham quan các khu rừng, thác nước cũng như cuộc sống của các dân tộc ít người.

Hiện nay, du lịch Trekking đang là một trong những loại hình sản phẩm được ưa chuộng nhất đối với các hãng lữ hành lớn hay chuyên kinh doanh du lịch khám phá/mạo hiểm hướng trọng tâm đến *thị trường khách quốc tế*. Những công ty lớn kinh doanh các loại hình du lịch khám phá, mạo hiểm đều có những chương trình chuyên Trekking, trong đó có cả công ty nhà nước, liên doanh, nước ngoài. Một số công ty chuyên Trekking như Topas đã xác định được vị thế của mình tại những điểm Trekking phổ biến nhất Việt Nam như Sa Pa, Hòa Bình, Đắc Lắc, Cúc Phương... Bên cạnh đó là sự tham gia nồng nhiệt của những đại lý du lịch tập trung dày đặc ở khu vực có nhiều người nước ngoài ở Hà Nội như Hàng Bạc, Mã Mây, Hàng Bè với các phương thức bán tour và thực hiện tour đa dạng, kết hợp với các nhà cung ứng địa phương đã làm cho thị trường kinh doanh du lịch Trekking thêm sôi động trong những năm đầu thế kỷ này ở Việt Nam. Điểm đến đầu tiên của du lịch Trekking ở Việt Nam và cũng là nơi phát triển nhất cho đến nay được thừa nhận trên thực tế chính là Sa Pa (Lào Cai).

**Bảng 1.7. Một số công ty du lịch khai thác loại hình du lịch Trekking**

Vietnam Tourism	Trụ sở chính: Số 4 khu B3, ngõ 195 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 6, tòa nhà Techcombank 110 Lạc Long Quân, quận Hồ Tây, Hà Nội. Điện thoại: (84-24)3722 8114 Fax: (84-24)3722 8115 Hotline: 0981 034 688
Saigon Tourism	Trụ sở chính: Số 45 Lê Thánh Tôn, quận 1, Hồ Chí Minh. Điện thoại: (84-28) 38 279 279 Fax: (84-28) 38 224 987 Hotline: 1900 1808
Buffalo Tours	Trụ sở chính: Số 61 Đường Stamford, 01-06 Sân Stamford, 178892 Singapore. Điện thoại: + 84-24-3828-0702 + 84-24-3926-3425
Hanspan Travel	Trụ sở chính: Số 78 Mã Mây, Hà Nội. Điện thoại: 24 3926 2828 Fax: 24 3926 2792 Hotline: 0932 231 489
Công y xuất nhập khẩu du lịch – đầu tư Hồ Gươm/ Inserimex	Trụ sở chính: Số 10, ngõ Hàng Bột, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 024 3734 0740
Topas Travel	Trụ sở chính: Số 21, Mường Hoa, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Điện thoại: (84-20) 3 871 331

Exotissimo Travel	Trụ sở chính: 261 – 263 đường Phan Xích Long, đường Phú Nhuận, Hồ Chí Minh. Điện thoại: +89(0)839959898 Fax: +89(0)839959184
Intrepid	Chi nhánh: Số 149/42, Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, Hồ Chí Minh. (84-8) 39 251 074
Lửa Việt	Trụ sở chính: Số 677 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, Hồ Chí Minh. Điện thoại: (028) 7108 7799

Đối với người dân Việt Nam, du lịch Trekking vẫn còn là một loại hình khá xa lạ. Các công ty thấy rõ những hạn chế trong khuynh hướng lựa chọn sản phẩm, chi tiêu, sở thích, thể lực và các điều kiện khác của khách du lịch nội địa nên không nhiệt tình quảng bá sản phẩm đến đối tượng này. Các phương tiện thông tin đại chúng và trường học thì chưa có sự nghiên cứu thấu đáo nên cũng giới thiệu một cách sơ sài và phiến diện.

### ***1.2.3. Một số điểm du lịch Trekking tiêu biểu ở Việt Nam***

Căn cứ đặc thù của loại hình du lịch Trekking, có thể thấy Việt Nam cũng có tiềm năng đáng kể so với các nước trong khu vực.

Vùng du lịch Bắc Bộ có thiên nhiên phong phú, đa dạng, có nhiều nét độc đáo mang sắc thái của cảnh quan nhiệt đới gió mùa ẩm; có những vùng núi non hùng vĩ và hiểm trở xuất hiện sớm nhất trên lãnh thổ Việt Nam cách đây hàng chục triệu năm, tiêu biểu là dãy Hoàng Liên Sơn với đỉnh Phan Si Păng cao nhất bán đảo Đông Dương; có những khu rừng nguyên sinh với hệ động, thực vật phong phú, nhiều loài đặc hữu. Các địa danh có nhiều tiềm năng phát triển du lịch Trekking gồm có Sa Pa, Bắc Hà, đỉnh Phan Si Păng (Lào Cai); Điện Biên, đèo Pha Đin (Lai Châu); Mai Châu (Hòa Bình); cao nguyên Nguyên Bình Mộc Châu (Sơn La); đại hình karst Bắc Sơn, núi Cai Kinh (Lạng Sơn); Cát Bà (Hải Phòng); Đồng Văn, đỉnh Lũng Cú (Hà Giang); Tam Đảo (Vĩnh Phúc); Vườn quốc gia Ba Vì (Hà Tây), Cúc Phương (Ninh Bình), Na Hang (Tuyên Quang),

Bến En (Thanh Hóa), Pù Mát (Nghệ An), Vụ Quang (Hà Tĩnh). Trong đó, tuyến Hà Nội – Mai Châu – Sơn La – Điện Biên – Lai Châu – Sa Pa với hai điểm du lịch nổi tiếng là Sa Pa và Mai Châu là tuyến du lịch khám phá/mạo hiểm nói chung cũng như du lịch Trekking phổ biến nhất.

Hình thành và phát triển trên một địa bàn phức tạp do các hiện tượng giao lưu chuyên tiếp giữa khí hậu miền Bắc và miền Nam; giữa hai đơn vị địa chất lớn, và là nơi gặp gỡ giữa hai luồng thực vật di cư từ Himalayas qua Vân Nam lan xuống và từ Malaysia lên, thiên nhiên vùng du lịch Bắc Trung Bộ có một sắc thái độc đáo, nhiều hình vẻ. Khoảng 4/5 diện tích tự nhiên của vùng là đồi núi và còn cát bị chia cắt mạnh thành những vùng nhỏ hẹp, độ dốc lớn, phía Tây là dãy Trường Sơn chạy song song với biển với độ cao trung bình 600-800m, đôi chỗ lại đâm một nhánh ra biển như Hoàng Sơn, Bạch Mã. Các khu vực có nhiều tiềm năng phát triển du lịch Trekking gồm Đèo Ngang – Lý Hòa, Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng, Đường mòn Hồ Chí Minh (từ Gio Linh – Quảng Bình), huyện A Lưới, Vườn quốc gia Bạch Mã (Thừa Thiên – Huế), Đèo Hải Vân, núi Bà Nà, bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), Cù Lao Chàm (Quảng Nam).

Vùng du lịch Nam Trung Bộ và Nam Bộ có lãnh thổ trải trên phần cuối đồng bằng ven biển Trung Bộ, trên các cao nguyên xếp tầng, một phần gò núi Trường Sơn Nam, toàn bộ Đông Nam Bộ và đồng bằng châu thổ sông Cửu Long. Điều này tạo nên sự đa dạng về địa hình từ biển, đảo, đồng bằng cho đến cao nguyên, núi cao. Các địa danh có nhiều tiềm năng phát triển du lịch Trekking gồm có vùng tử thần ở Datanla – Đà Lạt, Bảo Lộc (Lâm Đồng); Pleiku (Gia Lai); thác Yaly (Gia Lai); hang Doi (Phan Thiết); các vách núi ở suối Vĩnh Hảo hay Côn Đảo, vách núi hòn Phụ Tử (Hà Tiên), khu bảo tồn York-don, bán Đôn, hồ Lắc, vùng sông Serepok (Đắc Lắc); khu bảo tồn Nam Cát Tiên (Đồng Nai). Có thể lấy ví dụ, nếu tổ chức tour tham quan các khu rừng nguyên sinh, thời gian đi về thường trong ngày hoặc 2 ngày 1 đêm. Tour tham quan rừng Nam Cát Tiên, Bình Châu thường kéo dài 2 ngày 1 đêm để du khách có đủ thời gian đi bộ tham quan khám phá, tìm hiểu động thực vật trong khu rừng mưa nhiệt đới, đồng thời có cơ hội ngắm thú rừng ăn đêm (Nam Cát Tiên). Hiện nay, tour du lịch đi hộ tại khu du lịch rừng Madagui (Lâm Đồng) được nhiều thanh niên yêu thích chính vì yếu tố vừa tìm hiểu đời sống động thực vật khám phá các hang động hoang sơ trong lòng núi, vừa có nơi cắm trại dã ngoại theo nhóm gia đình và bạn bè, đêm đốt lửa trại, uống rượu cần, giao lưu với người Mạ...

Miền núi, cao nguyên Việt Nam cũng chính là nơi cư trú của hầu hết các nhóm dân tộc thiểu số. Trên lãnh thổ Việt Nam có nhiều vùng tập trung cư trú người dân tộc như Cao Bằng, Lạng Sơn (dân tộc Tày – Nùng); Lào Cai, Tuyên Quang (dân tộc Dao); Lào Cai, Hà Giang (dân tộc Mông); Lai Châu, Sơn La (dân tộc Thái); Hòa Bình (dân tộc Mường); Tây Nguyên (dân tộc Giarai, Êđê, Xơ Đăng, Mơ Nông, Cà Tù, Ba Na). Bên cạnh việc tìm đến với thiên nhiên, khách du lịch Trekking cũng rất muốn tìm hiểu một quốc gia đa dân tộc cùng chung sống như Việt Nam (54 dân tộc). Nhiều nhóm đồng bào dân tộc thiểu số có nền văn hóa truyền thống đặc sắc: văn nghệ, lễ hội dân gian, phong tục tập quán, nghề thủ công truyền thống... Đó là nguồn tài nguyên văn đa dạng cho phát triển du lịch nói chung và du lịch Trekking nói riêng.

Như vậy, những điều kiện về tự nhiên (địa hình, khí hậu, nguồn nước, động – thực vật) và nhân văn (các đối tượng du lịch gắn với dân tộc học, văn hóa, thể thao và các hoạt động nhận thức khác trong đời sống địa phương) của những điểm du lịch Trekking Việt Nam tiềm năng nói trên về cơ bản đã đáp ứng đòi hỏi của loại hình. Về điểm đến, Tây Nguyên và các tỉnh Tây Bắc có hấp dẫn riêng khi triển khai loại hình này nhờ tài nguyên thiên nhiên phong phú và đời sống sinh hoạt của bà con dân tộc vùng cao còn giữ nét riêng. Đây là các tuyến điểm du khách có thể tham gia với các tour dài ngày.

## TIÊU KẾT CHƯƠNG 1

Chương 1 của khóa luận tiến hành giải quyết đối tượng nghiên cứu thứ nhất (*loại hình du lịch Trekking nói chung*) của đề tài, đồng thời tạo cơ sở lý thuyết cho các nghiên cứu thực tiễn được thực hiện chủ yếu trong chương 2 và chương 3. Cụ thể, nhiệm vụ nghiên cứu thứ nhất của đề tài được thực hiện trong chương 1 ( *nghiên cứu tổng quan việc phân chia loại hình du lịch, cơ sở khoa học của du lịch Trekking (nội hàm và đặc trưng loại hình) và xác định hướng tiếp cận cho việc xem xét du lịch Trekking trong hệ thống phân loại loại hình du lịch*) với kết quả chính như sau:

Du lịch Trekking là một loại hình được thừa nhận trên thực tế, từ tập quán quốc tế du nhập vào Việt Nam, với đặc trưng *đi bộ - khám phá/mạo hiểm – hài hòa với thiên nhiên và cuộc sống bản địa*. Hướng tiếp cận cho việc xem xét du lịch Trekking trong hệ thống phân loại loại hình du lịch rất đa dạng và được tác giả luận văn đề nghị là hướng tiếp cận marketing/tiếp cận kinh tế - sản phẩm du lịch. Từ đó, thấy nổi bật vai trò của du lịch Trekking như một sản phẩm mới hay một phương các hữu hiệu để đa dạng hóa các sản phẩm du lịch ở các điểm du lịch thiên nhiên truyền thống.

Chương 1 cũng thể hiện kết quả nghiên cứu tổng quan sự hình thành, phát triển và du nhập vào Việt Nam cũng như những điều kiện thuận lợi của Việt Nam khi tiếp nhận loại hình du lịch Trekking. Điều này làm tiền đề cho nghiên cứu trường hợp Sa Pa ở chương 2 (Một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa) và chương 3 (Thực trạng và giải pháp nhằm phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa).

## CHƯƠNG 2

### TÌM HIỂU MỘT SỐ TUYẾN DU LỊCH PHỤC VỤ DU LỊCH TREKKING TẠI SA PA

#### 2.1. Giới thiệu khái quát về Sa Pa

##### 2.1.1. Lịch sử hình thành

###### a. Lịch sử

Năm 1897, chính quyền thuộc địa Pháp quyết định mở một cuộc điều tra về người dân tộc thiểu số miền núi vùng cao. Những đoàn điều tra đầu tiên đến Lào Cai vào năm 1898.

Mùa đông năm 1903, trong khi tiến hành đo đạc xây dựng bản đồ, đoàn thám hiểm của Sở địa lý Đông Dương đã khám phá ra cảnh quan thung lũng Mường Hoa. Nơi đây được người Pháp so sánh với dãy núi Alps của họ.

Năm 1905, người Pháp đã thu thập được những thông tin đầu tiên về địa lý, khí hậu, thảm thực vật...Sa Pa bắt đầu được biết tới với không khí mát mẻ, trong lành và cảnh quan đẹp. Năm 1909, một khu điều dưỡng được xây dựng. Năm 1917, một văn phòng du lịch được thành lập tại Sa Pa, và một năm sau, người Pháp bắt đầu xây dựng những biệt thự đầu tiên. Năm 1920, tuyến đường sắt Hà Nội – Lào Cai hoàn thành, Sa Pa được xem như thủ đô mùa hè của miền Bắc. Tổng cộng người Pháp đã xây dựng tại Sa Pa gần 300 biệt thự.

Tên Sa Pa chính thức hình thành sau khi thành lập tỉnh Lào Cai (12/7/1907). Tuy nhiên, Sa Pa bị tàn phá nhiều trong chiến tranh biên giới Việt – Trung 1979. Hàng ngàn ha rừng thông bao phủ thị trấn bị đốt sạch, nhiều tòa biệt thự cổ do Pháp xây cũng bị phá hủy. Vào thập niên 1990, Sa Pa được xây dựng, tái thiết trở lại, và đang nỗ lực tìm lại hình ảnh thơ mộng của “xứ mạn xứ đào” với bốn mùa khí hậu luân chuyển trong một ngày trong lòng du khách từng biết đến nơi này. Nhiều khách sạn, biệt thự mới được xây dựng. Từ 40 phòng nghỉ vào năm 1990, lên tới 300 vào năm 1995. Năm 2003, Sa Pa có khoảng 60 khách sạn lớn nhỏ với 1.500 phòng. Lượng khách du lịch tới Sa Pa tăng lên 2.000 khách vào năm 1991 đến 60.000 khách vào 2002.

###### b. Nguồn gốc tên gọi

Tên Sa Pa có nguồn gốc từ tiếng Quan Thoại. Trong tiếng Quan Thoại phát âm là Sa Pá hay Sa Pả tức “bãi cát” do ngày trước khi có thị trấn Sa Pa thì nơi đây chỉ có bãi cát mà cư dân bản địa thường họp chợ. Ngoài ra, Sa cũng có thể là cách nói lệch đi theo phiên âm tiếng Tàu là Sha (沙) cũng có nghĩa là Cát.



Từ hai chữ “Sa Pả”, người phương Tây phát âm không dấu, thành Sa Pa và họ đã viết bằng chữ Pháp hai chữ đó thành “Cha Pa” và một thời gian rất dài sau đó người ta dùng “Cha Pa” như một từ tiếng Việt. Về sau, từ này viết được thống nhất là Sa Pa.

### **2.1.2. Điều kiện tự nhiên**

Sa Pa là một thị trấn vùng cao, là một khu nghỉ mát nổi tiếng thuộc huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Việt Nam. Nơi đây ẩn chứa nhiều điều kỳ diệu của tự nhiên, phong cảnh thiên nhiên với địa hình của núi đồi, màu xanh của cây, tạo nên bức tranh có bố cục hài hòa, có cảnh sắc thơ mộng và hấp dẫn từ cảnh quan đất trời vùng đất phía Tây Bắc.

#### **a. Địa hình**

Sa Pa có địa hình đặc trưng của miền núi phía Bắc, độ dốc lớn, trung bình từ 35 - 40°, có nơi có độ dốc trên 45°, địa hình hiểm trở và chia cắt phức tạp. Nằm ở phía Đông của dãy Hoàng Liên Sơn, địa hình nghiêng và thoải dần theo hướng Tây - Tây Nam đến Đông Bắc. Điểm cao nhất là đỉnh Phan Xi Păng cao 3.143 m và thấp nhất là suối Bo cao 400 m so với mặt biển. Sa Pa nằm trên một mặt bằng ở độ cao 1.500 đến 1.650 mét ở sườn núi Lô Suây Tông. Đỉnh của núi này có thể nhìn thấy ở phía Đông Nam của Sa Pa, có độ cao 2.228 mét. Từ thị trấn nhìn xuống có thung lũng Ngòi Dum ở phía Đông và thung lũng Mường Hoa ở phía Tây Nam.

Sa Pa là một huyện nhỏ vùng cao phía Bắc tỉnh Lào Cai, nằm phía sườn Đông dãy Hoàng Liên, cách thị xã Lào Cai 38 km, cách Hà Nội khoảng 400 km về phía Tây Bắc cách biên giới Trung Quốc chưa đầy 40 km, nằm trên trục đường liên tỉnh Hà Nội – Lai Châu, gần với tuyến đường sắt liên vận Hà Nội – Lào Cai – Côn Minh (Trung Quốc). Ngoài con đường chính từ thành phố Lào Cai, để tới Sa Pa còn một tuyến giao thông khác, quốc lộ 4D nối từ xã Bình Lư, Lai Châu. Mặc dù phần lớn cư dân huyện Sa Pa là những người dân tộc thiểu số, nhưng thị trấn lại tập trung chủ yếu những người Kinh sinh sống bằng nông nghiệp và dịch vụ du lịch.

Thị trấn Sa Pa nằm trên độ cao 1.600m so với mực nước biển, đồng thời huyện Sa Pa lại sở hữu đỉnh núi cao nhất của Việt Nam – đỉnh Phan Xi Păng – cao 3.143m. Thuộc địa phận huyện Sa Pa có Vườn quốc gia Hoàng Liên, chiếm khoảng 44% tổng diện tích huyện và chứa đựng một khu hệ thực vật núi cao đặc hữu vùng Đông Dương trong đó có cả rừng mây (còn gọi là rừng lùn, rừng rêu).

#### **b. Khí hậu**

Sa Pa có khí hậu mang sắc thái ôn đới và cận nhiệt đới, không khí mát mẻ quanh năm. Thời tiết ở thị trấn một ngày có đủ bốn mùa: buổi sáng là tiết trời mùa xuân; buổi trưa thời tiết như vào hạ, thường có nắng nhẹ, khí hậu dịu mát; buổi chiều mây và sương rơi xuống tạo cảm giác lạnh lạnh như trời thu; và ban đêm là cái rét của mùa đông.

Sa Pa nằm sát chí tuyến trong vành đai Á nhiệt đới Bắc bán cầu, có khí hậu ôn đới lạnh với hai mùa điển hình. Mùa hè mát mẻ, mưa nhiều từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm, mùa đông lạnh giá, ít mưa kéo dài từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau.

Do ảnh hưởng của các yếu tố địa hình, địa mạo phức tạp, bị chia cắt mạnh và với vị trí địa lý đặc biệt nên khí hậu Sa Pa có các đặc trưng riêng.

**Bảng 2.1. Đặc trưng khí hậu tại Sa Pa**

Nhiệt độ	Nhiệt độ trung bình hàng năm là 15,40 C, nhiệt độ trung bình từ 18 - 200 C vào tháng mùa hè, vào các tháng mùa đông 10 - 120 C. Nhiệt độ tối cao tuyệt đối 330 C vào tháng 4, ở các vùng thấp. Nhiệt độ xuống thấp nhất từ tháng 2 năm sau, thấp nhất vào tháng 1 là 00 C (cá biệt có những năm xuống tới -3,20 C). Tổng tích ôn trong năm từ 7.500 - 7.8000 C. Tuy nhiên do đặc điểm địa hình của các khu vực khác nhau nên tạo ra các vùng sinh thái khác nhau và có nhiệt độ khác nhau trong cùng một thời điểm.
Nắng	Tổng số giờ nắng trung bình hàng năm của Sa Pa biến động trong khoảng 1.400 - 1.460 giờ. Số ngày nắng không đều giữa các tháng, mùa hè số giờ nắng nhiều, tháng 4 hàng năm từ 180 - 200 giờ, tháng 10 số giờ nắng ít nhất, khoảng 30 - 40 giờ.
Độ ẩm	Độ ẩm không khí tương đối bình quân hàng năm từ 85 - 90 %, độ ẩm thấp nhất vào tháng 4 khoảng 65 % - 70 %. Do sương mù nhiều, càng lên cao càng dày đặc, đặc biệt trong những thung lũng kín và khuất gió khí hậu ẩm ướt hơn các khu vực khác.

Lượng mưa	Tổng lượng mưa bình quân hàng năm khoảng 2.762 mm, cao nhất 3.484 mm và phân bố không đều qua các tháng; mưa cũng phụ thuộc vào địa hình từng khu vực, càng lên cao mưa càng lớn. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm khoảng 80 % lượng mưa cả năm. Các tháng ít mưa có lượng mưa trung bình từ 50 - 100 mm/tháng. Mưa đá hay xảy ra vào các tháng 2, 3,4 và không thường xuyên trong các năm.
Gió	Sa Pa có hai hướng gió chính và được phân bố theo hai mùa, mùa hè có gió Tây và Tây Bắc, mùa đông có gió Bắc và Đông Bắc. Với địa hình đồi núi phức tạp và nằm sâu trong lục địa, Sa Pa ít chịu ảnh hưởng của chế độ gió mùa mà chủ yếu là gió địa hình diễn ra cục bộ theo từng khu vực, tốc độ gió trung bình đạt 2,2 m/s, mạnh nhất có thể lên tới 19,7 m/s. Ngoài ra huyện Sa Pa còn chịu ảnh hưởng của gió Ô Quý Hồ (gió địa phương) cũng rất khô nóng, thường xuất hiện vào các tháng 2, 3, 4.
Giông	Hay gặp vào mùa hè, sau mỗi cơn giông thường có mưa to kéo theo lũ nguồn, lũ quét ở những khu vực có địa hình cao, dốc.
Sương	Sương mù thường xuất hiện phổ biến trong năm, đặc biệt vào mùa đông một số nơi có mức độ rất dày. Trong các đợt rét đậm, ở những vùng núi cao và thung lũng kín gió còn có cả sương muối, băng giá, tuyết. mỗi đợt kéo dài 2 - 3 ngày, gây ảnh hưởng xấu tới sản xuất nông, lâm nghiệp.

*(Nguồn: Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, huyện Sa Pa)*

Do địa hình cao, chia cắt phức tạp, phía Tây và Tây Nam được dãy Hoàng Liên Sơn bao bọc, khí hậu Sa Pa có những nét điển hình riêng và phân chia thành hai vùng khí hậu là vùng cao và vùng thấp, tạo nên sự đa dạng về sản xuất nông lâm nghiệp. Khí hậu Sa Pa mát mẻ và trong lành là nơi nghỉ mát lý tưởng của khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên các hiện tượng tuyết rơi, băng giá, mưa đá, sương muối cũng ảnh hưởng tới sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

### *c. Thủy văn*

Sa Pa có mạng lưới sông suối khá dày, bình quân khoảng 0,7 -1,0 km/km<sup>2</sup>, với hai hệ thống suối chính là hệ thống suối Đum và hệ thống suối Bo.

*Hệ thống suối Đum:* Có tổng chiều dài khoảng 50 km, bắt nguồn từ vùng núi cao phía Bắc dãy Hoàng Liên Sơn được phân thành hai nhánh chính và phân bố ở hầu hết các xã phía Bắc và Đông Bắc gồm các xã Sa Pả, Trung Chải, Tả Phìn với tổng diện tích lưu vực khoảng 156 km<sup>2</sup>.

*Hệ thống suối Bo:* Có chiều dài khoảng 80 km, bắt nguồn từ các núi cao phía Nam dãy Hoàng Liên Sơn với diện tích lưu vực khoảng 578 km<sup>2</sup> chạy dọc theo sườn phía Tây và Tây Nam của dãy Hoàng Liên Sơn gồm các xã San Sả Hồ, Lao Chải, Tả Van, Bản Hồ, Nậm Sài, Thanh Phú, Hầu Thào, Thanh Kim và Bản Phùng.

Các suối hầu hết có lòng hẹp, dốc, thác ghềnh nhiều, lưu lượng nước thất thường và biến đổi theo mùa, mùa mưa thường có lũ lớn với dòng chảy khá mạnh (suối Bo 989 m/s) dễ gây nên các hiện tượng lũ ống, lũ quét, nhất là đối với vùng thấp. Mùa khô các suối thường cạn.

### *d. Tài nguyên thiên nhiên*

Sa Pa với sự độc đáo về khí hậu, sự đa dạng về địa hình của một vùng núi cao xen lẫn các thung lũng với hệ thống đường mòn, suối, thác, sinh vật phong phú, nguyên sơ giúp cho việc thiết kế nhiều chương trình du lịch Trekking. Khu bảo tồn thiên nhiên quốc gia Hoàng Liên Sơn (thành lập năm 1994) nay là Vườn quốc gia Hoàng Liên (thành lập năm 2002) với diện tích khoảng 30.000 ha, bao gồm “nóc nhà Đông Dương”: đỉnh núi Phan Si Păng, là điểm hấp dẫn lớn nhất đối với khách du lịch Trekking. Khí hậu ở đây mang cả tính chất nhiệt đới, á nhiệt đới và ôn đới, do đó Vườn quốc gia Hoàng Liên có nhiều kiểu hệ sinh thái khác nhau phân bố liên tục từ độ cao 400m – 3143m. Đặc biệt một số hệ sinh thái còn được gọi là rừng rêu, rừng mây mù đã tạo nên sức hấp dẫn đặc biệt cho hoạt động du lịch Phan Si Păng. Có thể tìm thấy ở đây các loại đỗ quyên và phong lan, đặc biệt là những loại mà du khách Việt Nam ưa thích. Một số loài động vật ở đây thuộc loại quý hiếm hay đang có nguy cơ tuyệt diệt. Vườn quốc gia Hoàng Liên hiện còn chưa đến 30% diện tích có rừng nguyên sinh che phủ, trong khi đó nhiều bản làng còn nằm bên trong phạm vi Vườn quốc gia và người dân ở đây đã sử dụng tài nguyên rừng cho cuộc sống hàng ngày của mình.

Vườn quốc gia Hoàng Liên nằm ở sườn phía Đông dãy Phan Si Păng, là phần kéo dài của dãy Ailao-Shan ở Trung Quốc, thuộc phần kéo dài phía Đông

Nam của dãy Himalayas. Đây là dãy núi cao nhất và có địa hình phức tạp nhất ở Việt Nam. Ngoài đỉnh Phan Si Păng cao 3.143m, còn có hàng loạt các đỉnh khác cao trên dưới 3.000m như Làng Cung, Pu Luông, Sa Pin... Địa hình phần lớn là núi cao hiểm trở, với những con dốc liên tục, trung bình từ 350-500m, có khi dựng đứng đến 800-900m. Độ chia cắt sâu rất dữ dội, độ chênh lệch giữa các đỉnh và thung lũng rất lớn, nhiều nơi sâu từ 1.000m-1.500m. Tuy rằng địa hình chủ yếu vẫn là đồi núi, nhưng bên cạnh đó vẫn có một số thung lũng khá rộng, đất đai màu mỡ như các thung lũng xã Tả Van, Lao Chải, Bản Hồ, Thân Thuộc.

Hang động Tả Phìn nằm trên lưng chừng núi Chẻ Sếng xã Tả Phìn, cách thị trấn Sa Pa 12km về phía Đông Bắc là hệ thống hang khô, sâu, có nhiều nhũ đá đẹp, có lối thông sang địa bàn huyện Bát Xát, là phần thưởng thú vị cho du khách sau một chuyến hành trình bộ khá dài và vất vả. Ngoài ra, Sa Pa còn sở hữu những điểm thiên nhiên có cảnh quan đẹp có thể kết hợp trong các tour Trekking như: suối Cát Cát, thác Bạc, núi Hàm Rồng, đèo Ô Quý Hồ, suối nước khoáng Tắc Kô, suối Mường Hoa...

*Hệ thực vật:*

Với những nét đặc thù về khí hậu, thời tiết, địa hình của Hoàng Liên, đã hình thành tại nơi đây hệ động – thực vật vô cùng phong phú. Theo đánh giá của các nhà khoa học, Vườn quốc gia Hoàng Liên là một trong những trung tâm đa dạng sinh vật vào bậc nhất của Việt Nam, đặc biệt là hệ thực vật rừng. Vườn quốc gia Hoàng Liên hiện có 2.847 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 1.064 chi của 229 họ, trong 6 ngành thực vật.

**Bảng 2.2. Hệ thực vật đa dạng**

Các loài phong lan	Nơi đây là khu vực lý tưởng cho nhiều loài hoa Phong lan, với 172 loài Phong lan, trong số đó có nhiều loài quý, hiếm có giá trị kinh tế như lan sứa Sa Pa, lan môi dày Sa Pa. Nhiều loài đặc hữu của Việt Nam phân bố ở Sa Pa như hoàng thảo ngọc vạn, thanh đạm tuyết ngọc, lan môi ản vàng rủ ...
Các loài đỗ quyên	Với 30 loài đỗ quyên nở hoa quanh năm, Vườn quốc gia Hoàng Liên được xem là xứ sở của các loài hoa đỗ quyên với đa dạng các màu sắc từ màu đỏ rực cho đến màu hồng thắm, phớt hồng, phớt tím, hay đỗ quyên hoa

	trắng, đỗ quyên ly, đỗ quyên lưu huỳnh... Đặc biệt có đỗ quyên hoa vàng Sa Pa rất đặc thù sống phụ sinh trên các chạc, cành các cây gỗ cổ thụ to, nhiều rêu, cùng các loài Hạt bí, Tai chuột, Lưỡi rán cùng sống phụ sinh.
Các loài cây dược liệu	Vườn quốc gia Hoàng Liên là vùng có nhiều loài cây dược liệu quý: Gồm có 754 loài. Một số loài như sâm vũ điệp, trúc tiết nhân sâm, các loại Hoàng Liên, đỗ trọng, thổ hoàng liên, dâm dương hoắc là những cây thuốc không nơi nào có ở Việt Nam. Ngoài ra, Lan hài, lan kim tuyến, lan 1 lá, củ bình vôi, hoàng tinh ... là những cây thuốc quý nhiều nơi có nhưng đã cạn kiệt, nay chỉ còn ở Sa Pa.
Các loài cây được mang tên Sa Pa	Vinh dự cho Vườn quốc gia Hoàng Liên là có nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước đã phân loại, đặt tên cho cây và lấy ngay địa danh Sa Pa và Phan Si Păng làm tên cây. Có 36 loài của 22 họ thực vật mang tên Sa Pa và Phan Si Phăng đi khắp thế giới và trong đó có nhiều loài đặc hữu của Sa Pa mà các nơi khác không có.
Các quần thể cây di sản Việt Nam	Vườn quốc gia Hoàng Liên có tới 06 quần thể cây được công nhận là cây di sản Việt Nam gồm vân sam, thiết sam, đỗ quyên cành thô, đỗ quyên hoa đỏ, trâm ôi và hồng quang. Đây thực sự là niềm vinh dự và tự hào bởi các loài cây này có tuổi trung bình lên đến 500 năm và là nhân chứng sống cho sự thay đổi của khí hậu khu vực Vườn quốc gia Hoàng Liên.

(Nguồn: Tạp chí điện tử Bảo vệ Rừng và Môi trường)

Tuy có tính đa dạng cao nhưng hiện nay do ảnh hưởng tác động các hoạt động kinh tế – xã hội của cộng đồng dân cư sống trong khu vực Vườn quốc gia

Hoàng Liên nên khu hệ thực vật ở đây không còn tự nhiên, nguyên vẹn liền khoảnh mà chỉ tồn tại tập trung ở những vùng cao, xa xôi, hiểm trở hoặc theo dải, theo đám dọc theo các khe suối, sườn núi đá.

*Hệ động vật:*

Với khí hậu mát và lạnh mang tính ôn hòa, nhiệt độ tối cao bình quân không vượt quá 20°C, nhiệt độ tối thấp tuyệt đối không dưới -2°C, và với nhiệt độ trung bình hàng năm 16 – 18°C. Chính do các yếu tố khí hậu ôn hòa đã làm nền móng cho sự hình thành các hệ sinh thái tự nhiên. Trong đó có sự phong phú, đa dạng của các loài động vật hoang dã trên dãy Hoàng Liên và vùng phụ cận. Khu hệ động vật Vườn quốc gia Hoàng Liên đã thống kê được 555 loài động vật có xương sống trên cạn, trong đó 96 loài thú; 346 loài chim; 63 loài bò sát và 50 loài lưỡng thể, đặc biệt có loài ếch gai rất hiếm vừa được phát hiện.

**Bảng 2.3. Hệ động vật đa dạng**

Về côn trùng	Bộ cánh cứng ăn lá có 89 loài, 40 giống và 9 phân họ Bộ cánh cứng. Kẹp kìm có 18 loài thuộc 7 giống, trong đó 4 loài chỉ tìm thấy ở Vườn quốc gia Hoàng Liên.
Về các loài bướm	Vườn quốc gia Hoàng Liên có rất nhiều loài bướm đẹp không những có giá trị bảo tồn, thương mại mà còn có giá trị tham quan du lịch và thẩm mỹ. Nơi đây đã ghi nhận được 304 loài, thuộc 138 giống, 10 họ. Đây là nơi duy nhất của Việt Nam có nhiều loài bướm chưa được tìm thấy ở các vùng miền khác của đất nước.

(Nguồn: Tạp chí điện tử Bảo vệ Rừng và Môi trường)

*Loài đặc hữu, loài ưu tiên cần bảo vệ:*

Vườn quốc gia Hoàng Liên có 149 loài cây quý hiếm (chiếm 5,2%). Trong đó số loài quý hiếm trong sách đỏ Việt Nam là 133 loài, 16 loài thuộc nhóm có nguy cơ bị diệt vong trên phạm vi thế giới. Mức độ quý, hiếm của chúng được xếp vào các nhóm như sau: Cấp E có 29 loài; Cấp T có 28 loài; Cấp R có 40 loài; Cấp V có 27 loài; Cấp K có 09 loài; Chưa xếp hạng ở Việt Nam có 16 loài (KK). Trong tổng 149 loài trên có 23 loài có tên trong Nghị định 18; 27 loài có tên trong Nghị định 48; Những loài thực vật quý, hiếm, đặc trưng của Vườn quốc gia Hoàng Liên như: vân sam, thiết sam, liễu sam, dẻ tùng, thông đỏ,

tam thất, đặng sâm, bảy lá một hoa... Các loài thực vật quý, hiếm đã được nêu trong danh sách trên, ở Vườn quốc gia Hoàng Liên chúng đều trong tình trạng ít gặp và cần phải được bảo vệ.

Trong số 555 loài động vật có xương sống đã được ghi nhận ở Hoàng Liên, có 60 loài động vật quý, hiếm ghi trong Sách đỏ Việt Nam (1992), 33 loài trong Danh lục đỏ IUCN/2004, 05 loài chim đặc hữu cho Việt Nam và 55 loài chim khác đặc hữu cho vùng núi cao của Hoàng Liên Sơn; Yếu tố đặc hữu còn cao hơn nữa đối với khu hệ lưỡng thê (06 loài) và có thể nói Vườn quốc gia Hoàng Liên đang bảo tồn nguồn gen của một nửa loài ếch nhái có ở Việt Nam và có thể được xem như điểm nóng về đa dạng của nhóm động vật này. Tuy có tính đa dạng cao, nhưng do tình trạng nguồn lợi động vật nên nhiều loài đang bị đe dọa, trong đó có nhiều loài gần như đã rơi vào tình trạng bị tiêu diệt ở Hoàng Liên như: vượn đen, hồng hoàng, cheo cheo, voọc bạc má. Những loài bò sát, lưỡng cư có giá trị thương mại hoặc dược liệu như: Các loài rùa, kỳ đà và các loài rắn hiện trở nên rất hiếm và cũng trong tình trạng bị đe dọa cao.

### **2.1.3. Dân cư**

Dân số Sa Pa vào khoảng 59.176 người thuộc 6 tộc người là Mông chiếm 51,65%, Dao 23,04%, Tày 4,74%, Giáy 1,36%, Phù Lá 1,06% và Kinh 17,91%. Đa số người Kinh đến mảnh đất này từ năm 1969. Hầu hết họ sinh sống tại thị trấn Sa Pa. Phần lớn cộng đồng dân tộc thiểu số vẫn duy trì tập quán canh tác cổ truyền tự cung tự cấp và lối sống truyền thống. Do điều kiện khí hậu, đất đai canh tác hạn chế và sự suy thoái của tài nguyên thiên nhiên, người nông dân chỉ đủ ăn từ 6 đến 10 tháng trong một năm. Các sản phẩm ngoài gỗ bổ sung thêm cho sự thiếu hụt lương thực này. Nhiều dự án khuyến nông khác nhau đang khuyến khích trồng các loại cây lương thực và cây công nghiệp khác nhau (chủ yếu để thay thế cây thuốc phiện) với những thành công nhất định.

Các tộc người tại Sa Pa đều có những lễ hội văn hóa mang nét đặc trưng:

- Hội *Roóng Pọc* của người Giáy tổ chức vào tháng giêng âm lịch.
- Lễ *Tết Nhảy* của người Dao tổ chức vào tháng tết hàng năm.
- Lễ *Nhận Sòng* và *Nào Sòng* của người Dao đỏ tổ chức vào những ngày tốt của tháng đầu năm hàng năm.
- Hội *Gầu Tào* của người Mông tổ chức vào tháng Giêng hàng năm.
- Lễ *Quét Làng* của người Xá Phó tổ chức vào ngày ngo, mùng tháng hai âm lịch.



- Lễ hội *Xuống Đòng* Sa Pa, Lào Cai tổ chức vào sáng ngày mùng 8 Tết hàng năm.
- *Tết đón hồn lúa mới (Tết cơm mới)* của người Xá Phó tổ chức trước một mùa thu hoạch mới.

Những ngày phiên chợ tại Sa Pa nhộn nhịp vào tối thứ bảy kéo dài đến chủ nhật hàng tuần. Chợ Sa Pa có sức hấp dẫn đặc biệt đối với du khách từ phương xa tới. Người ta còn gọi nó là “chợ tình Sa Pa” vì ở đây nam nữ thanh niên người dân tộc Mông, Dao đỏ có thể nhờ âm thanh của khèn, sáo, đàn môi, kèn lá hay bằng lời hát để tìm hay gặp gỡ bạn tình.

## **2.2. Sơ lược hoạt động du lịch tại Sa Pa**

Bên cạnh các hoạt động giao lưu kinh tế, văn hóa nhộn nhịp của một vùng biên giới thì người ta còn biết đến Lào Cai với tư cách một địa danh du lịch nổi tiếng thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Nổi bật nhất là điểm du lịch Sa Pa.

Với những gì đang sở hữu, Sa Pa đã và đang chứng tỏ là một điểm du lịch quan trọng của du lịch Việt Nam. Trong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam, Sa Pa được xác định là một điểm du lịch quan trọng cấp quốc gia thuộc Tiểu vùng du lịch miền núi Tây Bắc của vùng du lịch Bắc Bộ [Viện Nghiên cứu Phát triển du lịch, 1994, tr.85]. Sa Pa là một điểm du lịch trên Tuyến du lịch quốc gia Hà Nội – Lào Cai và tuyến du lịch nối liền các tỉnh vùng Đông Bắc đồng thời cũng là điểm du lịch quan trọng trên tuyến biên giới Việt – Trung.

Sa Pa đã trở thành nơi thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước vì thắng cảnh núi non, khí hậu mát mẻ cũng như sự phong phú đa dạng về văn hóa của các nhóm dân tộc thiểu số. Loại hình du lịch chủ yếu vẫn là nghỉ dưỡng và thăm thú đời sống dân tộc vùng cao thiểu số Việt Nam.

Du khách nước ngoài lần đầu tiên đặt chân lên Sa Pa là vào thời kỳ Pháp thuộc, khi thị trấn huyện được thành lập như một trạm nghỉ dưỡng với hơn 200 biệt thự [Phạm Thị Mộng Hoa và Lâm Thị Mai Lan, 2000, tr.19]. Ngày nay một số phụ nữ cao tuổi người Mông hay người Dao bán đồ thủ công trên đường phố Sa Pa vẫn có thể nói được tiếng Pháp và đó chính là dấu ấn của thời kỳ đó.

Sau khoảng 40 năm tạm lắng, do điều kiện lịch sử, thời gian mà điểm du lịch này chỉ thi thoảng đón các đoàn khách của Đảng và Nhà nước Việt Nam được bao cấp, du lịch Sa Pa đã thực sự khởi sắc trở lại vào đầu những năm 1990 và phát triển nhanh, đưa du lịch trở thành một trong ba ngành kinh tế mũi nhọn của huyện (hai ngành kia là nông nghiệp và lâm nghiệp). Sa Pa đã lớn lên từ một

thị trấn chỉ có hai khách sạn vào năm 1998 [DiGregorio et al, 1998; Grindley, M., 1998]. Năm 1997 đã có khoảng 30.800 du khách đến Sa Pa trong đó có 9.000 du khách ngoại quốc [Phạm Thị Mộng Hoa và Lâm Thị Mai Lan, 2000, tr20]. Trong những năm gần đây, lượt khách đều tăng với tốc độ rất cao năm 2015: 2.090.631, 2016: 2.769.821, 2017: 3.503.934. Tính đến thời điểm hiện tại, tháng 12 năm 2018, Sa Pa đã thu hút hơn 4,2 triệu lượt khách đến du lịch.

**Bảng 2.4. Lượng khách đến Sa Pa – Lào Cai giai đoạn 2015 – 2018**

Năm	Khách nội địa (lượt)	Khách quốc tế (lượt)
2015	1.372.987	717.644
2016	2.019.043	750.778
2017	2.822.314	701.955
2018	3.528.000	720.000

(Nguồn: Tổng cục du lịch)

**Bảng 2.5. Doanh thu du lịch tại Sa Pa – Lào Cai giai đoạn 2015 – 2018**

Năm	Doanh thu (tỷ đồng)	Tăng so với cùng kỳ năm trước (%)
2015	4.675,3	42,7
2016	6.405	37
2017	9.443	47,4
2018	13.400	42

(Nguồn: Tổng cục du lịch)

Hiện nay, Sa Pa có gần 500 cơ sở lưu trú với trên 6.000 phòng, sức chứa được khoảng 13.000 lượt khách. Dù hầu hết các khách sạn, nhà nghỉ tại khu vực thị trấn đã hết phòng nhưng du khách vẫn có thể nghỉ dưỡng tại các khu lưu trú, homestay tại các bản làng, khu du lịch như Cát Cát, Tả Van. Ngoài những công ty du lịch, hầu hết các đơn vị kinh doanh lưu trú trên có dịch vụ lữ hành, thiết kế và bán tour cho khách du lịch (chủ yếu là những du khách đang nghỉ tại cơ sở lưu trú của mình), trong đó có du lịch Trekking.

Như thế, Sa Pa phục vụ hai thị phần du lịch chính: *du khách nội địa* là những người chủ yếu đến Sa Pa vào mùa hè trốn nắng nóng oi ả của vùng đồng bằng và thưởng thức khí hậu mát mẻ miền núi và *du khách quốc tế* là những người bị hấp dẫn bởi tính đa dạng của các cộng đồng dân tộc thiểu số và môi trường miền núi của họ. Hai nhóm còn có thể được phân biệt bởi hình thức hoạt động (nghỉ ngơi thư giãn, đi dạo đối lập với du lịch Trekking và thăm quan các làng bản dân tộc); nguyện vọng và nhu cầu (nhà nghỉ hiện đại, nhà hàng, các

tiện nghi du lịch và giải trí đối lập với các trang thiết bị đích thực, truyền thống và những điều hấp dẫn còn ít người biết đến); hành vi đối với môi trường (ví dụ như việc du khách nội địa tìm mua phong lan của Vườn quốc gia Hoàng Liên là khá phổ biến). Các cơ quan chức năng đã vấp phải tình thế nan giải là phải đồng thời vừa thỏa mãn cả hai loại du khách vừa phải đảm bảo cho quá trình phát triển du lịch bền vững.

Đối với khách nội địa, các tour du lịch dường như chỉ gói gọn ở các dịch vụ chính và thăm quan một vài điểm quen thuộc như Thác Bạc, Cầu Mây, chợ, nhà thờ, khu du lịch Hàm Rồng... thêm chút cảm nhận bản dân tộc Cát Cát cách Sa Pa vài chục phút đi bộ. Nói chung hoạt động du lịch ở đây đã đáp ứng được nhu cầu của một số đông du khách nội địa đến Sa Pa nghỉ dưỡng là chính. Nhưng chính sự thụ động trong việc tổ chức của các cơ sở du lịch và sự thụ động trong khuynh hướng du lịch thụ hưởng của du khách (mà chủ yếu là du khách nội địa) đang và sẽ làm cho hình ảnh du lịch Sa Pa thiếu đi sức hấp dẫn một cách không đáng có.

Từ 1993, khi du khách quốc tế bắt đầu đến Sa Pa với số lượng lớn, chính quyền địa phương đã kiểm soát và hạn chế việc du khách ngủ lại trong làng bản. Tuy nhiên, cho đến nay, đã có sự chuyển biến lớn về quan điểm và chính quyền địa phương đã bắt đầu quan tâm đến việc mở cửa và phát triển các tuyến Trekking được cấp phép chính thức. Sự quan tâm của du khách quốc tế đã giúp cộng đồng tại Sa Pa nhận thức được một tiềm năng du lịch mới.

Trong những năm đầu thế kỷ 21 này, đa dạng hóa loại hình, đưa vào khai thác những loại hình du lịch ở trình độ cao, khai thác những mặt còn ẩn giấu của tài nguyên, đảm bảo tính sinh thái – bền vững, không tương khắc với cộng đồng – là cách mà nhà quản lý và đặc biệt là những nhà kinh doanh du lịch tại Sa Pa đã làm và đang mang đến hình ảnh mới cho du lịch của điểm đến này, cũng là mang đến cho du khách sự háo hức khám phá một hình ảnh mới của Việt Nam. Du lịch Trekking chính là loại hình du lịch có thể coi là điểm nhấn hiện tại, cũng là mấu chốt của các biện pháp làm mới điểm đến truyền thống này, và là sự đảm bảo cho một giai đoạn phát triển tiếp theo trong tương lai của Sa Pa.

Cho đến nay Sa Pa vẫn đang trong quá trình hiện thực hóa một kế hoạch chiến lược tổng thể về du lịch theo hướng bền vững. Chính quyền huyện còn thiếu nguồn lực và những nhà quy hoạch có kinh nghiệm, thiếu các nhà quản lý và những người có hiểu biết về du lịch bền vững. Các quá trình ra quyết định, lập kế hoạch du lịch và thực hiện còn thiếu sự tham gia của cộng đồng, và còn

tồn tại sự cạnh tranh quyết liệt giữa các đối tượng khác nhau ví dụ như giữa các chủ khách sạn.

Tuy nhiên, những sáng kiến ban đầu như sự ra đời của Phòng du lịch và Ban chỉ đạo hỗ trợ du lịch là những bước đi tích cực quan trọng hướng tới việc cải thiện tình trạng nêu trên. Những hoạt động này phản ánh sự cam kết của chính quyền huyện nhằm tìm ra những giải pháp cho các tồn tại về du lịch trong huyện, đồng thời phản ánh nguyện vọng của họ sẵn sàng tiếp nhận những ý tưởng hay cơ chế mới nhằm đạt được du lịch bền vững.

Tựu chung, Sa Pa là một điểm đến thuận lợi, có tầm cỡ cũng như từng có kinh nghiệm du lịch suốt gần một thế kỷ qua [Đảng bộ Sa Pa, 1996, tr.62]. Lịch sử này cũng góp phần khẳng định uy tín của Sa Pa trước khách du lịch nói chung, trong đó có du khách Trekking.

### **2.3. Hoạt động Trekking và loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa**

Du lịch Sa Pa vài năm gần đây đạt tốc độ phát triển khá cao, số lượng khách nội địa và khách quốc tế đến Sa Pa ngày càng gia tăng. Khách quốc tế đến Sa Pa chủ yếu theo loại hình du lịch Trekking đến các bản làng để tìm hiểu văn hóa các dân tộc thiểu số và khám phá thiên nhiên trong Vườn quốc gia Hoàng Liên. Điều tra cho thấy tỷ lệ khách nội địa đến Sa Pa với động cơ tham gia du lịch Trekking là không cao (3%), chủ yếu là đến Sa Pa với lý do: khí hậu và nghỉ ngơi (96%), cảnh quan (82%), các dân tộc ít người (57%). Ngược lại, du khách quốc tế đến Sa Pa tham gia du lịch Trekking là rất cao (41%). Ngoài ra họ còn đến Sa Pa với các lý do khác: cảnh quan (92%), các dân tộc ít người (84%), nghỉ ngơi (9%) [Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao và Du lịch Sa Pa, 2002, Dự án Hỗ trợ Du lịch bền vững Sa Pa, 2002]. *Nắm bắt được xu thế chuyển dần từ du lịch thụ động sang chủ động, Sa Pa rõ ràng đang tự làm mới mình.*

#### *a. Tài nguyên nhân văn*

Sa Pa là vùng đất xinh đẹp không chỉ vì cảnh quan mà còn bởi sự hội tụ của nhiều sắc tộc cùng chung sống. Các bản dân tộc thiểu số nằm xen kẽ trong 17 xã huyện Sa Pa (trừ xã San Sả Hồ, vùng núi, hầu như không có người ở) đều là những điểm Trekking đầy hấp dẫn và không phải tất cả các thôn, bản với cuộc sống đầy nguyên sơ đều có thể đến một cách dễ dàng. Điều này thu hút, kích thích du khách rất lớn. Họ muốn được tự tìm đến những vùng hẻo lánh, ít dấu ấn của văn minh đô thị để tận mắt chứng kiến cuộc sống với những sinh hoạt đời thường; trang phục; nhạc cụ dân tộc: khèn, đàn môi, đàn lá, sáo, bộ gõ...; phong tục tập quán: cưới hỏi, ma chay...; lễ hội; nghề thủ công truyền thống: làm giấy

(dân tộc Dao), đan lát (dân tộc Xá Phó), rèn (dân tộc Mông), dệt thổ cẩm (dân tộc Dao, Mông) ...

Đến nơi đây ngày chợ phiên du khách sẽ không khỏi thích thú với đủ mọi váy áo rực rỡ của các dân tộc Mông Đen, Dao Đỏ, Tày, Giáy, Xá Phó. Mỗi dân tộc là một sự khác biệt về trang phục, lối sống, tập tục, phương thức canh tác..., cùng những bản sắc văn hóa riêng biệt, phong phú và bí ẩn.

Hiện dân tộc Thái còn lưu trữ hơn 100 bộ sách bằng chữ Pali ra đời từ thế kỉ XIII; dân tộc Tày, Dao, Giáy có hàng nghìn bản sách cổ bằng chữ Nôm. Đặc biệt tại huyện Sa Pa có bãi đá cổ được chạm khắc hoa văn thể hiện các hình tượng, bản đồ, chữ ký, ký hiệu... Hơn nữa, những biến động trong lịch sử đã để lại cho Lào Cai nhiều di tích nổi tiếng như đền Bảo Hà, đền Thượng, kiến trúc nhà Hoàng A Tưởng... Không chỉ nhiều di sản vật thể và phi vật thể được phát hiện, bảo tồn mà một kho tàng văn học dân gian đồ sộ đến nay vẫn chưa được khám phá hết.

Các dân tộc có tiếng nói và phong tục tập quán riêng. Người H'Mông sau cách mạng tháng 8 năm 1945 đã có chữ viết riêng của dân tộc mình. Người Dao còn dùng chữ nho để ghi chép. Do sống chung và xen kẽ nhau trong các làng, bản nên mỗi dân tộc có thể biết tiếng của dân tộc khác và am hiểu phong tục tập quán của nhau.

Nhân dân các dân tộc luôn đoàn kết cùng tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, các ngày lễ hội truyền thống như hội “Gâu xtao” của người Mông, “Lễ tết nhảy” của người Dao, lễ hội “Xuống đồng” của người Dáy, mùa “Mừng được mùa” của người Xá Phó, lễ hội “Hát then” của người Tày, hội “Rước đèn, múa lân, tế lễ” của người Kinh. Các buổi chợ phiên vùng cao, chợ tình Sa Pa không chỉ là nơi giao lưu kinh tế đơn thuần, mà còn hàm chứa nét văn hoá sống động truyền thống của nhân dân các dân tộc vùng cao.

#### *b. Cơ sở hạ tầng*

Ngoài lợi thế đến từ phong cảnh hữu tình, thiên nhiên tươi đẹp, lợi thế về cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hệ thống đường giao thông ngày một hoàn thiện, một mặt đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhu cầu đi lại của người dân, mặt khác đã tạo sự thông suốt cho các tour du lịch tại các xã, thị trấn. Cụ thể, việc 100% các xã có đường ô tô đến trung tâm đã tạo thuận lợi cho sự lưu thông hàng hóa, nhu cầu thiết yếu đến tay du khách. Nếu như trước đây, du khách phải đến thị trấn Sa Pa hay thành phố Lào Cai mới mua được hàng hóa thiết yếu thì ngày nay, nhờ hệ

thống đường giao thông phát triển, chỉ cần đến trung tâm xã hay ngay tại thôn, bản cũng mua được.

Lào Cai được xác định là “cầu nối” các tuyến du lịch cho du khách Việt Nam sang Trung Quốc và du khách Trung Quốc qua Lào Cai sang thăm các danh thắng của Việt Nam; đây cũng là một trong những điểm đến nằm trong Chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng (Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Hoà Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Hà Giang). Vì vậy, cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh được quan tâm đầu tư và cải thiện đáng kể, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch.

Mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện ngày một thông suốt và kết nối với hệ thống đường giao thông trong tỉnh nói riêng cũng như cả nước nói chung cũng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch. Khách du lịch trong và ngoài nước đến với Sa Pa đang ngày một tăng. Hình thức du lịch Trekking, “homestay” đặc biệt thu hút khách du lịch nước ngoài đến với các làng bản đã tạo điều kiện cho người dân cải thiện đời sống, phát triển kinh tế cộng đồng. Hệ thống đường giao thông phát triển gắn liền với phát triển du lịch đã được thể hiện trên con số khách du lịch và số thu từ du lịch tăng lên từng năm.

Sa Pa đang thu hút được nhiều dự án đầu tư với quy mô lớn; hệ thống đường giao thông, bãi đỗ xe tĩnh được quan tâm đầu tư. Huyện cũng tích cực phát triển các sản phẩm du lịch, tăng cường nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá, đầu tư cơ sở hạ tầng... tạo ra thế và lực mới để thúc đẩy du lịch Sa Pa phát triển tương xứng với tiềm năng.

Có thể nói, Đảng và chính quyền đang nỗ lực chuẩn bị cơ sở hạ tầng du lịch tại Sa Pa – Lào Cai. Những năm gần đây, một loạt các công trình lớn được xây dựng như tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai (2014), tuyến giao thông Sa Pa – Hải Phòng – Quảng Ninh (2016), cao tốc Lào Cai – Sa Pa (2016), sân bay quốc tế Lào Cai (2020), ... Hệ thống đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai, Lào Cai - Sapa, sân bay Bảo Yên và cáp treo Fansipan Legend được xây dựng đã góp phần rút ngắn thời gian di chuyển của du khách, tạo điều kiện phát triển kinh tế du lịch địa phương.

Chính những sự nỗ lực này đã mang cảnh sắc tuyệt đẹp, khí hậu trong lành, mát mẻ và nền văn hóa dân tộc thiểu số đặc sắc của núi rừng Sapa đến gần hơn với du khách trong và ngoài nước.

### *c. Cơ sở vật chất kỹ thuật và các dịch vụ du lịch*

- Cơ sở lưu trú

Về dịch vụ du lịch, trong năm 2018 Sa Pa hiện có 1.198 cơ sở dịch vụ, gồm các khách sạn từ 4 đến 5 sao có 7 cơ sở, khách sạn từ 2 đến 3 sao có 66 cơ sở và hệ thống cơ sở lưu trú tại gia, nhà nghỉ, nhà hàng... với trên 9.000 lao động tham gia vào lĩnh vực du lịch - dịch vụ; 34 đơn vị kinh doanh lữ hành. Huyện đã có nhiều giải pháp trong việc quản lý hoạt động dịch vụ du lịch, quản lý giá và các tour, tuyến du lịch cộng đồng.

**Bảng 2.6. Cơ sở lưu trú tại Sa Pa giai đoạn 2015 – 2017**

Năm	Cơ sở lưu trú dịch vụ	Số phòng nghỉ	Cơ sở lưu trú tại gia
2015	185	3.119	107
2016	298	4.025	168
2017	320	5.128	168

Với nhiều người, du lịch đơn thuần là một cuộc dạo chơi, cưỡi ngựa xem hoa tại điểm đến. Nhưng theo sự phát triển của xã hội, tri thức và nhu cầu khám phá; du lịch đã chuyển sang nhiều dạng hình khác nhau, ứng với nhu cầu của từng lứa tuổi và sở thích. Homestay là cách lựa chọn để đi và trải nghiệm cuộc sống, trải nghiệm chính mình trên mảnh đất xa lạ nào đó.

Khách du lịch nước ngoài sau một ngày Trekking trong rừng sẽ rất thích thú khi được trú ngụ trong ngôi nhà của đồng bào dân tộc tại Sa Pa. Ở đó họ sẽ được tìm hiểu về văn hóa, phong tục tập quán, nếp sống của người dân bản địa. Đồng thời, khách du lịch sẽ có những trải nghiệm tuyệt vời như một người bản xứ, như đi bộ và đạp xe qua những nương lúa bậc thang và vườn chè, được tắm lá thuốc, thưởng thức ẩm thực truyền thống, tham gia các ngày hội, những chương trình văn nghệ đặc sắc đậm đà bản sắc địa phương. Tại Sa Pa, mô hình homestay còn hấp dẫn khách du lịch hơn bởi những ngôi nhà làm bằng gỗ Pơmu quý hiếm mọc lên giữa núi rừng hay khung cảnh bình yên của thung lũng Mường Hoa thơ mộng và đại ngàn Hoàng Liên xanh thẳm.

Để chuyến du lịch Trekking trở nên thú vị hơn, du khách hoàn toàn có thể lựa chọn nghỉ homestay tại các địa chỉ sau:

*Phori's house homestay Sa Pa*: nằm tại Tả Van, Sa Pa, tạo cho du khách cảm giác thân thuộc như ở nhà. Trước mắt là không gian rộng lớn của núi rừng bao la hùng vĩ, những thửa ruộng bậc thang với các gam màu xanh vàng, những mái nhà dân tộc thấp thoáng dưới thung lũng.

*The Haven Sa Pa Camp Site*: nằm cách thị trấn Sa Pa khoảng 1,5km trên con đường đi vào bản Cát Cát, cách trung tâm khoảng 2km nên rất dễ để du khách đi bộ vào thị trấn tham quan. Không khí rất an nhiên, trong lành, thiên nhiên khoáng đạt, gần gũi.

*Hmong Mountain Retreat*: được tạo thành từ tổ hợp của những căn nhà sàn và nhà lá có tuổi đời trên 70 năm, nơi cảm nhận sự gắn kết giữa đất trời và thiên nhiên Sa Pa một cách rõ rệt nhất.

*Nam Cang Riverside Lodge*: nằm trong một ngôi làng Nậm Cang, nơi cư trú và sinh sống của tộc người Dao Đỏ, Sa Pa. Đi bộ qua một chiếc cầu treo bắc ngang dòng sông nhỏ là tới nơi.

*VietTrekking Homestay*: nằm ở cuối con đường Hoàng Liên Sơn, là một địa chỉ quen thuộc với du khách, đặc biệt là du khách yêu thích cảm giác gần gũi với thiên nhiên, thích săn mây.

*Eco Palms House*: tọa lạc tại bản Lao Chải với view nhìn ra đỉnh núi Hoàng Liên Sơn và thung lũng Mường Hoa. Homestay có thiết kế rất đặc biệt, bao gồm tổng 5 bungalow, mỗi bungalow mang đặc trưng thiết kế không gian nhà cửa của các dân tộc sinh sống ở đây như Mông, Dao Đỏ, Tày, Giáy và Xá Phó.

*Gem Valley*: nằm ở bản Cát Cát, cách trung tâm thị trấn Sa Pa khoảng 2km. Đây vừa là quán cafe đẹp nhất Sa Pa, vừa là khu homestay đẹp nhất Sa Pa mà bất cứ du khách nào cũng muốn một lần ghé thăm, thưởng thức cafe và cảnh đẹp.

*Sali House*: nằm ở thung lung thiên đường bản Tả Van, được mệnh danh là thiên đường hạ giới ẩn mình ngay chân núi Hoàng Liên Sơn, chỉ cách trung tâm thị trấn Sa Pa 20 phút.

- Cơ sở phục vụ ăn uống

Đối với khách du lịch Trekking, họ thường thích ăn ở những nơi có các món đặc sản địa phương. Họ không cần những nơi quá sang trọng, cầu kỳ. Những quán xá càng mang không khí dân dã càng tốt. Đến với Sa Pa, du khách sẽ bị thu hút bởi nhiều điểm ăn nổi tiếng và hấp dẫn. Nổi tiếng như:

*Trại nuôi cá Hồi*: nằm ngay dưới chân thác Bạc, quán được thiết kế theo lối kiến trúc dân tộc, không gian thoáng đãng, đầu bếp chuyên nghiệp. Du khách có thể thưởng thức tất cả các món ngon được chế biến từ loài cá độc đáo này.



*Fansipan Sapa*: là nhà hàng chuyên bán các món truyền thống, đặc sản ở Sa Pa như lợn mán, xôi... Với không gian sang trọng mà ấm cúng luôn tạo cho du khách cảm giác quen thuộc và gần gũi.

*Phong quán*: là một quán ăn lâu đời ở Sa Pa phục vụ món ăn chủ đạo là thịt lợn mẹt. Thịt lợn ở đây được chế biến thành rất nhiều món nhưng đặc điểm chung là món nào cũng vô cùng thơm ngon và hấp dẫn. Mỗi món ăn sẽ mang đến cho du khách một cảm giác khác nhau chắc chắn sẽ rất ngạc nhiên và thích thú.

*Quán Anh Nguyên*: là quán ăn ngon rẻ có tiếng ở Sa Pa với đặc sản thắng cố ngựa. Tại quán món thắng cố được chế biến theo đúng công thức gia truyền bằng các vị đặc trưng độc đáo riêng vùng cao mới có.

*Thắng cố A Quỳnh*: là một địa chỉ ăn uống ngon rẻ nổi tiếng nhất Sa Pa, tại đây không chỉ phục vụ món thắng cố mà còn phục vụ các món ăn truyền thống như: cơm lam, thịt hun khói, gà đồi, rau cải Sa Pa...

## **2.4. Điều kiện về chủ thể tham gia**

### **2.4.1. Thị trường khách**

Những năm gần đây, khách du lịch quốc tế đến Sa Pa ngày càng tăng, đã gần ngang với số khách trong nước. Họ đến Sa Pa quanh năm và vào tất cả các ngày trong tuần. Trong số đó có đến 90% chỉ mua các tour 1 ngày vì nhiều lý do: họ không phải là các đối tượng khách chuyên Trekking, không có thông tin, hiểu biết về các điểm Trekking xa thị trấn, ngại đi dài ngày, phải qua đêm ở bản dân tộc phải trình báo, chưa tin tưởng trình độ tổ chức du lịch Trekking của các đơn vị kinh doanh tổng hợp, các văn phòng tour địa phương... Số 10% khách quốc tế còn lại chính là những khách chuyên Trekking, có khả năng chi trả cao, muốn được mua tour của một đơn vị kinh doanh chuyên nghiệp, đảm bảo tối đa điều kiện và sự an toàn cho chuyến đi theo tiêu chuẩn quốc tế. Đối tượng này hiện nay chưa nhiều, song ở góc độ kinh doanh loại hình du lịch Trekking, họ cần được chú trọng vì là tập khách tiềm năng, có kinh nghiệm Trekking, quý trọng tài nguyên và sẵn sàng chi trả các chi phí mà nhiều du khách đi lẻ từ chối như phí thắng cảnh, phí bảo vệ môi trường, phí bảo hiểm... Mặt khác, nhu cầu cao của họ giúp nhà cung ứng chuẩn hóa các cơ sở vật chất, kỹ thuật cũng như các nghiệp vụ tổ chức tour phục vụ khách, tiến đến tính chuyên nghiệp cao trong kinh doanh loại hình du lịch này.

Thời gian qua, ngoài một số lượng không đáng kể khách trong nước, chủ yếu thực hiện các tour Trekking cấp độ 1, có khá nhiều khách du lịch quốc tế muốn thử sức với đỉnh Phan Si Păng (cấp độ 4 – cấp độ du lịch Trekking cao

nhất ở Sa Pa). Các chuyến thăm các bản dân tộc cũng diễn ra phổ biến, các điểm đến chủ yếu là các bản Tả Phìn, Lao Chải, Cát Cát, Tả Van. Khách nước ngoài tới Sa Pa chủ yếu là người Châu Âu, đặc biệt là Pháp, bởi từ lâu người Pháp đã từng đến Sa Pa. Ngoài ra khách đến từ các nước khác có sử dụng tiếng Anh: Hoa Kỳ, Australia, New Zealand... Khách Trung Quốc đến đây cũng nhiều với lý do tiện đường biên giới. Mua tour Trekking của các đơn vị kinh doanh tổng hợp, các văn phòng tour địa phương chủ yếu là khách không chuyên Trekking, khách bình dân, khách “ba lô”, học sinh, sinh viên, những người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Các đoàn thể thao trong nước cũng như xuyên quốc gia cũng đến lấy Sa Pa làm điểm tập kết. Đối tượng mua tour Trekking cũng khá đa dạng, từ các nhà văn, thương nhân, nhà khoa học cho đến các đoàn leo núi, các nhà thám hiểm, những du khách chuyên Trekking (Trekkingers), coi Trekking như một sở thích (hobby).

#### **2.4.2. Nhà quản lý và cộng đồng địa phương**

##### *Hướng dẫn viên và dịch vụ hướng dẫn*

Với những chuyến đi du lịch Trekking đầu tiên thì du khách nên lựa chọn đi theo các tour của công ty lữ hành tổ chức. Vì ở đây sẽ có đội ngũ hướng dẫn viên du lịch Trekking chuyên nghiệp để đảm bảo an toàn. Họ được đào tạo rất bài bản, dày dặn kinh nghiệm. Những hướng dẫn viên cho tour này thường là các huấn luyện viên, họ đã từng tham gia các tour trước đó để trau dồi kinh nghiệm nên họ hiểu rõ về địa hình ở nơi đến và những khó khăn, trở ngại có thể gặp phải.

##### *Các doanh nghiệp kinh doanh dịch Trekking*

*Các cơ sở chuyên kinh doanh du lịch Trekking:* Hiện phần lớn những công ty đang khai thác loại hình này ở Việt Nam là tự học lẫn nhau và học trên mạng. Mặt khác ở Việt Nam không có quy chuẩn gì đối với loại hình này, ngay cả huấn luyện viên cũng không có chứng chỉ chuyên môn, chủ yếu là tự đúc kết kinh nghiệm. Hướng dẫn viên càng không có nghiệp vụ, nhiều người chỉ làm nhiệm vụ trông khách. Trong khi những người này có trách nhiệm hướng dẫn khách tuân thủ các quy định bắt buộc để đảm bảo an toàn. Để loại hình này phát triển, thu hút nhiều khách quốc tế đến thì Nhà nước cần phải đặt ra các quy chuẩn, rà soát lại những đơn vị nào không đáp ứng được các tiêu chuẩn tối thiểu thì phải đóng cửa... Một số doanh nghiệp tổ chức du lịch mạo hiểm đều đầu tư trang thiết bị chuyên dụng, khảo sát điểm đến, đảm bảo an toàn cho du khách, thậm chí có cả chuyên gia nước ngoài huấn luyện và tư vấn. Nhược điểm của

hiều công ty Việt Nam là rất coi trọng an toàn, từ tính mạng đến thực phẩm, giao thông.

Du lịch Trekking ở nước ngoài là loại hình chuyên biệt, an toàn gần như tuyệt đối, huấn luyện viên và hướng dẫn viên đều có chứng chỉ hành nghề. Du khách khi tham gia phải kiểm tra sức khỏe, được huấn luyện và thực hành trước. Từ việc đóng bảo hiểm, trực cứu hộ cho đến trang thiết bị phải đảm bảo.

Hiện nay, thị trường du lịch Trekking ở nước ta đã bắt đầu “hồi sinh” mạnh mẽ nhờ các doanh nghiệp đã nỗ lực cố gắng chuyên nghiệp hơn, dám khai phá những ý tưởng mới lạ để tạo ra những sản phẩm mang màu sắc riêng của đơn vị.

*Các tổ chức, hội nhóm thuộc du lịch Trekking:* Họ có niềm đam mê với các loại hình mới, nơi có cơ hội thể hiện bản thân. Từ một cá nhân khởi xướng, nêu ra ý tưởng thành lập nên một nhóm tham gia. Những tổ chức này đáp ứng được sự chuẩn bị kỹ lưỡng cùng kinh nghiệm dày dặn của những người sáng lập dẫn đoàn sẽ tạo cho chuyến du lịch Trekking trở nên đúng nghĩa và thú vị hơn. Được biết nhiều nhất là nhóm “phượt”, mặc dù hầu hết các câu lạc bộ đều có nội quy khá nghiêm ngặt, có huấn luyện viên hướng dẫn, có đội quản lý thành viên rất cẩn thận nhưng vẫn xảy ra những tai nạn đáng tiếc.

## **2.5. Một số tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking tại Sa Pa**

### **2.5.1. Một số tuyến Trekking**

#### *a. Tuyến Phan Si Păng*

Đối với nhiều du khách quốc tế thích mạo hiểm và cảm giác mạnh thì điều thú vị nhất của họ là đến Sa Pa để được thử sức mình qua việc chinh phục đỉnh Phan Si Păng cao 3.143m, từng được mệnh danh là nóc nhà của Đông Dương.

Những năm đầu thế kỷ XX, người Pháp đã lên đến đỉnh Phan Si Păng. Lúc đầu là những người có nhiệm vụ khảo sát địa hình, do vẽ bản đồ, thu thập tài liệu về địa chất, sinh thái và dân tộc học. Trên độ cao 2.963m họ còn để lại một cột mốc được xây dựng từ năm 1905.

Năm 1960 một đoàn chuyên gia địa chất Ba Lan đã đến đỉnh Phan Si Păng trong một chuyến khảo sát công phu khắp vùng rừng núi Tây Bắc, họ đã xây dựng ở đây một cột trụ bằng bê tông nhưng nay đã bị nứt vỡ vì thời tiết.

Năm 1984 một đoàn vận động viên leo núi người Nga và Đức đã dùng các dụng cụ leo núi chuyên nghiệp để chinh phục đỉnh Phan Si Păng. Đoàn này đã

để lại trên đỉnh Phan Si Păng một khối kim loại hình chop bằng inox cao 70cm, đáy mỗi cạnh 50cm và vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay.

Đến 1995 tuyến leo núi chinh phục đỉnh Phan Si Păng đã bắt đầu được một số đơn vị kinh doanh du lịch tại Sa Pa và Hà Nội khai thác.

Các tuyến Trekking Phan Si Păng khác nhau: cho đến nay người ta đã tìm ra 3 lối mòn lên đỉnh Phan Si Păng phổ biến nhất. Đây là tên các điểm xuất phát và kết thúc của những hành trình leo núi. Các địa điểm này nằm ở các khu vực khác nhau dưới chân núi và ở các độ cao cũng tương đối khác nhau. Và đây cũng là 3 tuyến Trekking Phan Si Păng đang được các công ty lữ hành khai thác.

**Bảng 2.7. Các tuyến Trekking Phan Si Păng**

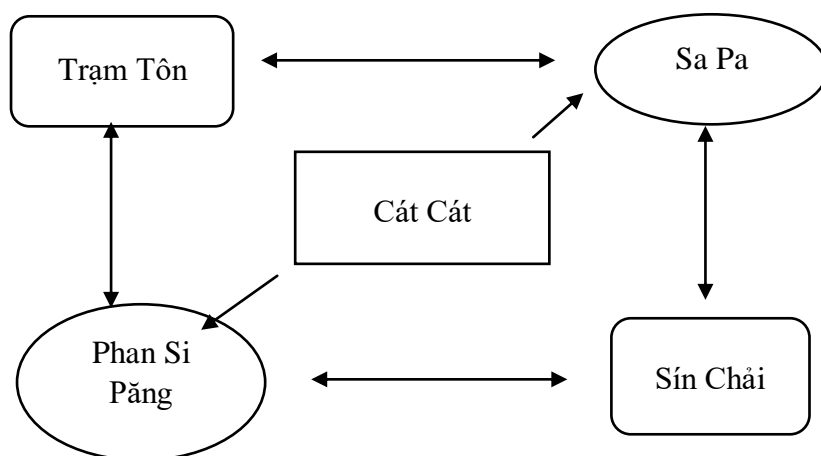
<p>Tuyến 1: Sa Pa – Trạm Tôn – Phan Si Păng</p>	<p>Tuyến Trạm Tôn là tuyến có nhiều người chọn nhất vì thời gian chinh phục ngắn và đòi hỏi về thể lực không cao như hai tuyến kia. Trạm Tôn có độ cao so với mực nước biển là 1.900m. Tuyến leo núi này có cùng 1 đường lên và xuống vì vậy không có sự đa dạng về cảnh quan nhiều như hai tuyến kia. Tuyến Trạm tôn phù hợp với những người bị hạn chế về thời gian và có mức độ thể lực trung bình.</p>
<p>Tuyến 2: Sa Pa – Sín Chải – Phan Si Păng: Bao gồm hai lựa chọn Trạm Tôn – Sín Chải và Sín Chải – Trạm Tôn</p>	<p>Sín Chải có độ cao so với mực nước biển là 1.260m, cách trung tâm thị trấn Sa Pa 5km. Tuyến Sín Chải – Trạm Tôn được ít người lựa chọn hơn tuyến Trạm Tôn – Sín Chải vì có độ dốc cao hơn. Tuyến Sín Chải cũng có cảnh quan tương đối đa dạng, tuy nhiên so với tuyến Cát Cát thì ngoài đặc điểm thời gian chinh phục ngắn hơn 1 ngày còn có một đặc điểm khác là đoạn từ độ cao khoảng 2.100 đến</p>

	đỉnh Phan Si Păng sẽ phải lặp lại khi leo xuống. Với những đặc điểm đó tuyến này phù hợp cho các du khách không có nhiều thời gian và có thể lực đáp ứng được yêu cầu mỗi ngày trung bình leo núi khoảng 8h (không bao gồm thời gian nghỉ ăn trưa (khoảng 1h) hay những cuộc nghỉ ngắn (khoảng 7 – 10 phút)).
Tuyến 3: Sa Pa – Cát Cát – Phan Si Păng	Xuất phát ở thung lũng Cát Cát (làng Cát Cát), cách trung tâm thị trấn Sa Pa khoảng 3km và có độ cao so với mặt nước biển là 1.245m. Cát Cát là tuyến dài nhất cũng là tuyến có độ dốc lớn nhất. Đây được đánh giá là tuyến leo thú vị nhất bởi cảnh quan và địa hình đa dạng nhất trong cả 3 tuyến cộng với hành trình đi từ điểm đầu đến điểm cuối không hề bị lặp lại một đoạn nào. Tuyến leo núi này phù hợp nếu du khách có thời gian và sức khỏe đáp ứng với yêu cầu mỗi ngày trung bình leo núi khoảng 8h (không bao gồm thời gian nghỉ ăn trưa (khoảng 1h) hay những cuộc nghỉ ngắn (khoảng 7 – 10 phút)).

Như vậy, nếu không tính những đoạn đường có thể di chuyển bằng các phương tiện cơ giới thì độ dài các tuyến Trekking Phan Si Păng là: tuyến 1: 11km, tuyến 2: 15km, tuyến 3: 22km. Trong 3 tuyến này thì tuyến 1 là dễ đi hơn cả (độ dốc nhỏ và mức độ nguy hiểm không cao); tuyến 2 mức độ khó là trung bình; tuyến 3 mức độ khó là cao nhất, tuyến này rất dốc và tính nguy hiểm cao.

Mỗi tuyến leo núi có độ dài và độ khó khác nhau, do đó, tùy sở thích, sức khỏe, điều kiện thời tiết mà du khách có thể lựa chọn tuyến đi phù hợp.

**Hình 2.1. Lược đồ các tuyến du lịch Trekking Phan Si Păng**



**Bảng 2.8. Khoảng cách độ dài đi trên các tuyến du lịch Trekking Phan Si Păng**

Stt	Từ	Đến	Độ dài (km)	Phương tiện giao thông
1	Sa Pa	Trạm Tôn	16	Ô tô, xe máy, xe đạp...
2	Trạm Tôn	Phan Si Păng	11	Đi bộ (Trek)
3	Sa Pa	Sín Chải	5	Ô tô, xe máy, xe đạp...
4	Sín Chải	Phan Si Păng	15	Đi bộ (Trek)
5	Sa Pa	Cát Cát	2	Xe máy, đi bộ (Trek)
6	Cát Cát	Phan Si Păng	22	Đi bộ (Trek)

*Lịch trình, thời gian*

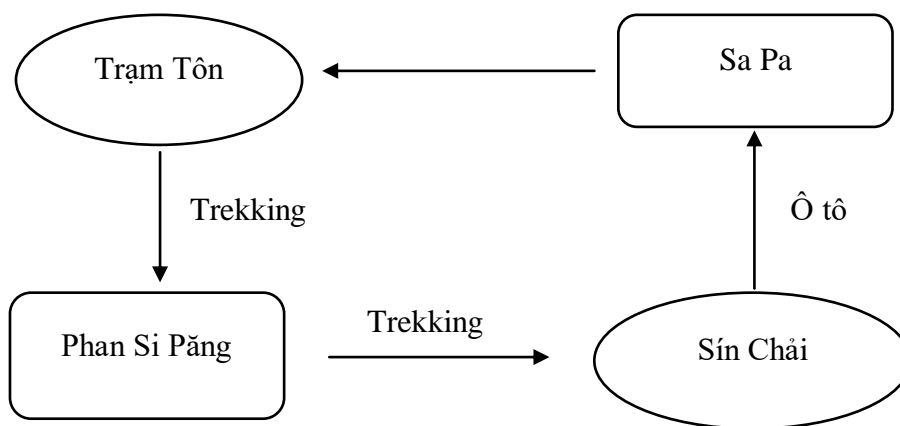
Thời gian: 3 ngày 2 đêm

**Bảng 2.9. Lịch trình của tour Phan Si Păng**

Ngày	Buổi	Giờ	Độ cao (km)	Hoạt động
Ngày 1	Sáng	9h00	1.500	Xuất phát từ thị trấn Sa Pa
		9h30	1.945	Bắt đầu Trek từ núi Xẻ
	Chiều	12h15	2.300	Nghỉ ăn trưa
		13h30	2.300	Tiếp tục Trek
		16h30	2.700	Dựng lều, ăn tối và nghỉ đêm

Ngày	Buổi	Giờ	Độ cao (km)	Hoạt động
Ngày 2	Sáng	8h00	2.700	Ăn sáng
		9h00	2.700	Tiếp tục Trek
		11h30	3.143	Lên đến đỉnh Phan Si Păng
		11h45	3.143	Rời đỉnh và bắt đầu xuống
	Chiều	13h00	2.700	Nghỉ ăn trưa
		13h45	2700	Tiếp tục Trek
		18h10	2.100	Dựng lều, ăn tối và nghỉ đêm
Ngày 3	Sáng	8h00	2.100	Ăn sáng
		9h00	2.100	Tiếp tục Trek
	Chiều	13h00	1.700	Nghỉ ăn trưa
		13h45	1.700	Tiếp tục Trek
		16h30	1.450	Về đến thôn Sín Chải
		16h45	1.500	Đoàn về đến khách sạn

**Hình 2.2. Sơ đồ hóa lịch trình của tour Phan Si Păng**



*b. Tuyến Sa Pa – Núi Hàm Rồng – Bản Cát Cát – Tả Van – Thung lũng Mường Hoa*

Từ bao đời nay ở vùng cao Tây Bắc, những đồng bào dân tộc ít người đã sống quần tụ thân thiện, đầm ấm và yên bình bên nhau, tạo thành những bản làng cộng đồng giữa thiên nhiên khắc nghiệt, hiểm trở và hùng vĩ. Đâu đó ở những bản làng ở Sa Pa, du khách sẽ luôn tìm thấy những thước hình thiên nhiên đẹp đến ngỡ ngàng hay bắt gặp nếp sống mộc mạc, đơn sơ của đồng bào địa phương, mang đến cho du khách nguồn cảm hứng bất tận và những cảm xúc nao lòng khó tả.

**Bảng 2.10. Các điểm du lịch Trekking trong tuyến**

<p>Sa Pa</p>	<p>Nằm ở phía Tây Bắc của Tổ Quốc, Sa Pa là một huyện vùng cao của tỉnh Lào Cai, một vùng đất khiêm nhường, lặng lẽ nhưng ẩn chứa bao điều kỳ diệu của cảnh sắc thiên nhiên. Phong cảnh thiên nhiên của Sa Pa được kết hợp với sức sáng tạo của con người cùng địa hình của đồi núi, màu xanh của rừng, như bức tranh có sự sắp xếp theo một bố cục hài hòa tạo nên một vùng có nhiều cảnh sắc thơ mộng hấp dẫn.</p> <p>Chìm trong làn mây bồng bềnh thị trấn Sa Pa như một thành phố trong sương huyền ảo, vẽ lên một bức tranh sơn thủy hữu tình. Nơi đây, có thứ tài nguyên vô giá đó là khí hậu trong lành mát mẻ, mang nhiều sắc thái đa dạng. Nằm ở độ cao trung bình 1.500m – 1.800m, nên khí hậu Sa Pa ít nhiều lại mang sắc thái của xứ ôn đới, với nhiệt độ trung bình 15 – 18°C.</p>
<p>Bản Cát Cát</p>	<p>Gần trung tâm thành phố, cách khoảng 2km đi về phía núi Fansipan, bản Cát Cát là điểm đến lý tưởng cho mọi du khách khi tới Sapa. Bản làng này là khu du lịch sinh thái lý tưởng, thuận tiện cho việc đi lại, ngắm nhìn dãy núi Hoàng Liên Sơn chập chùng giữa ngàn mây núi sẽ mang đến cảm giác cực đã cho những ai yêu thiên nhiên, yêu con người Việt Nam.</p> <p>Bản Cát Cát nằm tại xã San Sả Hồ, huyện Sapa, tỉnh Lào Cai, gần trung tâm thị trấn Sapa. Bản nằm giữa mây ngàn, núi gió, là địa điểm lý tưởng giúp quý khách tìm hiểu và khám phá đời sống văn hóa của người Mông. Bản nằm giữa thế kỷ 19, chủ yếu là người dân tộc Mông. Đến thế kỷ 20, người Pháp đã phát hiện ra và xây nhà máy thủy điện tại đây. Bên cạnh đó, họ còn chọn nơi này làm nơi nghỉ dưỡng cho các quan chức. Để khám phá hết bản, bạn phải đi bộ khoảng chừng 4 km mới biết hết được những nét đặc</p>



	<p>sắc tại đây.</p> <p>Ngoài trồng lúa, người Mông còn có nghề truyền thống là trồng lanh dệt vải, đan lát dụng cụ sinh hoạt, trạm trở bạc và rèn nông cụ. Những ngôi nhà trưng bày những khung cửa dệt, bạn sẽ tìm hiểu quy trình dệt vải của người Mông, truyền đời từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nghề dệt thổ cẩm còn được bảo lưu rất tốt như việc dệt thổ cẩm nhiều màu sắc, dệt hoa văn mô phỏng cây, lá, hoa và muông thú, hoa văn góc cạnh... Kỹ thuật nhuộm chàm tinh xảo bằng cách lăn vải với khúc gỗ tròn trên phiến đá phẳng có bôi sáp ong. Tất cả tạo nên tác phẩm vô cùng tuyệt vời.</p> <p>Nếu đến vào dịp đầu năm mới, còn được tham gia lễ hội Gầu Tào nhằm cầu phúc, may mắn, xua tan mọi bệnh tật cho đồng bào dân tộc Mông. Hay thưởng thức những đặc sản nổi tiếng như: rượu ngô, hăng cồ, thịt hun khói “khăng gai”, tiết canh gà, nhái nấu măng, bánh ngô, đậu xị... Đây là những món ăn đặc trưng của người dân Tây Bắc.</p>
<p>Núi Hàm Rồng</p>	<p>Cách trung tâm thị trấn Sa Pa khoảng 2km, ngay sau khách sạn Hàm Rồng có một dãy núi cao gần 2000m, gồm nhiều dãy đá nhấp nhô mang nhiều dáng vẻ khác nhau đó là núi Hàm Rồng. Cả dãy núi giống như một con rồng khổng lồ đang uốn khúc, nằm phục.</p> <p>Để lên được đỉnh núi Đầu Rồng, du khách phải leo qua các khu vườn lan 1, vườn lan 2, trạm vi ba, vườn hoa Sa Pa, công trời. Trên đỉnh núi Hàm Rồng có nhiều cảnh quan đẹp, nhiều hang động, núi đá nhấp nhô rất ngoạn mục, lý thú. Hàm Rồng là điểm du lịch hấp dẫn của Sa Pa.</p> <p>Núi Hàm Rồng nằm sát trung tâm thị trấn Sa Pa và có cốt cao độ điểm thấp nhất tại phía Nam 1.450m, cốt cao nhất 1.850m. Địa hình với góc dốc trung bình</p>

	<p>khoảng 30°C. Địa mạo chủ yếu là nền đá Casteur phong hóa lộ thiên.</p> <p>Khu du lịch Hàm Rồng rộng 148ha, với nét hoang sơ của những rừng đá rêu phong, rừng đào lâu năm (20 – 30 năm tuổi). Càng đi lên cao khung cảnh lại càng làm cho ta ngạc nhiên, thôi thúc khám phá. Từ cụm vườn lan 1, vườn lan 2 với 6.000 giò của 194 loài lan bốn mùa đua nhau khoe sắc, trong đó có những loài lan đặc hữu như kiếm trần mộng, kiếm thu, lan tiêu thân gỗ hoa dài như chiếc chuông... Đến vườn hoa với những đóa cẩm tú cầu đường kính tới 30cm cùng những giống hoa lạ mắt nhập từ Nga, Pháp về và hàng trăm cây anh đào Nhật đang trổ nghiệm. Các nhà kỹ thuật tiết lộ mai này ở đây sẽ có một khu sản xuất các giống hoa xuất xứ từ Châu Âu.</p> <p>Trên sân ngắm mây ở độ cao khoảng 1.800m, du khách phóng tầm mắt nhìn cảnh thung lũng Sa Pa huyền ảo thoát ẩn thoát hiện trong những cụm mây trắng bồng bênh theo gió. Rồi băng qua khu thiên thạch lâm rộng mênh mông, lớp lớp đá đan xen nhau đủ mọi hình dáng, tha hồ cho du khách thả trí tưởng tượng thành muôn hình vạn dạng. Đường lên cổng trời ngó phía trước chỉ thấy trời xanh bao la, nhìn dưới chân toàn mây giăng. Hết cổng trời 1, dừng chân ở cổng trời 2 cao khoảng 1.700m để được ngắm đầu rồng thật rõ. Lối đi mỗi lúc một hẹp, dẫn vào hang Tam Môn chỉ vừa một người chui lọt, thoát ra là một khoảng trời mênh mông. Khu cắm trại ở đây có hẳn một vườn cây ăn trái với ba loại chủ lực: đào, lê, mận.</p>
Tả Van	<p>Tả Van là một xã của huyện Sa Pa cách trung tâm thị trấn Sa Pa 8km, là một vùng với nhiều dân tộc sinh sống chủ yếu là dân tộc Giáy, dân tộc Mông. Xã là một khu vực du lịch với các địa danh như Bãi đá cổ,</p>

	<p>Cầu Mây, nhà sàn và nhiều món ăn đặc sản dân tộc.</p> <p>Bản Tả Van (Sapa, Lào Cai) là điểm du lịch cộng đồng nổi tiếng, nằm yên bình dưới thung lũng Mường Hoa xinh đẹp. Đường vào bản Tả Van men theo những lối mòn uốn lượn quanh các ngọn đồi nhấp nhô. Hai bên đường là những thửa ruộng bậc thang xếp tầng nối lớp, được tô điểm bởi màu xanh của ngô và lúa non...</p> <p>Bản Tả Van mang đậm bản sắc dân tộc Giáy, và có đến vài chục hộ dân làm du lịch theo mô hình Homestay - khách ăn nghỉ, tham gia các sinh hoạt cùng gia chủ để khám phá, trải nghiệm văn hóa bản địa. Đa số nhà ở bản Tả Van được dựng bên cạnh triền dốc thoải thoải theo ruộng bậc thang, càng làm cho cảnh quan thêm thơ mộng. Nhà của người Giáy có cả nhà sàn, nhà đất, với gian giữa là nơi trang nghiêm để đặt ban thờ tổ tiên và tiếp khách...</p> <p>Đến thăm bản Tả Van ở Sapa, bạn còn có dịp thưởng thức một số món ăn đặc sản vùng cao, do người Giáy chế biến như: cá suối nướng Mường Hum, thắng cố thịt ngựa Mường Khương, thịt lợn cấp nách Bắc Hà, xôi nếp ngũ sắc Văn Bàn..., hay bữa cơm bình dị mà ngon miệng với rau ngoài nương, cá dưới ao, gà lợn tự nuôi...</p> <p>Du lịch bản Tả Van ở Homestay, quay quần chung một mái nhà, tìm hiểu nếp sống và những nét văn hóa đặc sắc của người Giáy, sẽ là điểm nhấn thú vị trong nhật ký hành trình khám phá vùng đất Sapa, để rồi lưu luyến mãi.</p>
Thung lũng Mường Hoa	Thung lũng Mường Hoa thuộc xã Hầu Thào, cách thị trấn Sa Pa khoảng 8km về phía Đông Nam. Từ thị trấn Sa Pa, vượt qua một con đèo men theo dãy núi cao (có trạm thu phí 80.000 VND/người), khách du

lich Sapa sẽ đến thung lũng Mường Hoa. Điều đặc biệt tại thung lũng này là bãi đá cổ có khắc nhiều hình khác nhau, nằm xen giữa cỏ cây và những thửa ruộng bậc thang của đồng bào dân tộc. Hàng trăm tảng đá sa thạch có khắc những hình vẽ, những ký tự kỳ lạ đến nay vẫn chưa xác định được nguồn gốc và ý nghĩa. Ngày nay, khu chạm khắc cổ này đã được xếp hạng di tích quốc gia, là di sản độc đáo của người Việt cổ. Tại thung lũng Mường Hoa còn có con suối nhỏ xinh đẹp trải dài khoảng 15 km, qua các xã Lao Chải, Tả Van, Hầu Thào và kết thúc ở Bản Hồ.

Suối Mường Hoa là hạ lưu của thác nước nổi tiếng tên Thác Bạc. Dòng suối như con trăn không lồ uốn lượn quanh co, men theo suối là những thửa ruộng bậc thang nhìn tựa như “nấc thang lên thiên đường”. Vào mùa lúa chín, màu vàng long lanh phản ánh trên mặt nước tôn lên vẻ đẹp kỳ diệu của thung lũng này.

Có 22 dòng suối nhỏ bắt nguồn từ những cánh rừng, khe núi đổ vào suối Mường Hoa làm cho dòng chảy này luôn sống động. Để dễ dàng di chuyển qua lại giữa 2 bờ, các cư dân ven sông làm cầu mây bắc qua suối. Những cây cầu đã tô điểm vẻ đẹp cho thung lũng và cũng là địa điểm thu hút nhiều khách du lịch bởi có thể chụp những kiểu ảnh độc đáo.

Dòng suối Hoa, chảy dọc thung lũng Mường Hoa, kéo dài qua suốt các xã Lao Chải, Tả Van, Hầu Thào... Chính tại nơi này, rải dọc qua các dãy núi là một khu chạm khắc đá kỳ lạ. Trải dài trên chiều dài hơn 4km, rộng 2 km, với ít nhất 159 hòn đá, chứa nhiều hình họa bí ẩn, bãi đá từng là điểm tập trung nghiên cứu của nhiều nhà khoa học Việt Nam, Nga, Pháp Australia...

Mọi người tìm thấy nhiều hình khắc tương đồng với văn hóa Đông Sơn, có niên đại 2.300-3.000 năm.

	Nhiều nhà khoa học đồng ý rằng đây là một di sản tuyệt vời của con người vì không chỉ có ý nghĩa về nghệ thuật mà còn rất linh thiêng về mặt tâm linh. Bãi đá này thu hút khách du lịch tò mò về những hình dạng bí ẩn của đá và những câu chuyện thần kì do người dân địa phương kể lại.
--	---

*Lịch trình, thời gian*

Thời gian: 3 ngày 2 đêm

**Bảng 2.11. Lịch trình của tour**

Ngày	Giờ	Hoạt động
Ngày 1	6h00	Xe đón đoàn tại điểm hẹn Khởi hành đi Sa Pa Xe dừng ở trạm nghỉ Hải Dương (hoặc Hưng Yên) trên đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng để du khách ăn sáng
	12h30	Ăn trưa tại nhà hàng ở Lào Cai
	13h30	Thăm quan Núi Hàm Rồng
	18h00	Ăn tối và nghỉ ngơi tại bản Cát Cát Sau khi ăn tối xong, du khách đi dạo phố và thăm quan chợ tình nổi tiếng
Ngày 2	7h00	Ăn sáng tại bản Cát Cát
	7h45	Tham quan bản Cát Cát
	11h45	Dựng lều và ăn trưa tại bản Tả Van
	14h00	Tham quan bản Tả Van
	18h00	Ăn tối và nghỉ ngơi tại bản Tả Van Sau bữa tối du khách hoạt động tự do
Ngày 3	7h00	Ăn sáng tại bản Tả Van
	7h45	Tham quan Thung lũng Mường Hoa
	11h45	Ăn trưa tại nhà hàng
	13h00	Khởi hành về Hải Phòng
	18h00	Ăn tối tại nhà hàng ở Hải Dương
	21h00	Xe đưa du khách về đến điểm đón ban đầu Chia tay đoàn Kết thúc chuyến đi

**Bảng 2.12. Khoảng cách độ dài điểm trên tuyến du lịch Trekking**

Stt	Từ	Đến	Độ dài (km)
1	Hải Phòng	Lào Cai	350
2	Lào Cai	Núi Hàm Rồng	34,1
3	Núi Hàm Rồng	Bản Cát Cát	2,9
4	Bản Cát Cát	Bản Tả Van	24,8
5	Bản Tả Van	Thung lũng Mường Hoa	8,3

### **2.5.2. Thông tin cần cung cấp cho du khách trước mỗi chuyến đi Trekking**

Thông tin trước về tài nguyên thiên nhiên, kiểu thay đổi địa hình liên tục theo chiều cao: Sa Pa (1.500m), bản Cát Cát (1.245m), núi Hàm Rồng (1.450m), qua cầu treo, kiểu trạng thái rừng, để khách chủ động chuẩn bị trang phục, thiết bị...

Thông tin về cộng đồng dân tộc thiểu số, cách ứng xử: ngủ không được quay chân vào ban thờ của người Tày, người trẻ tuổi và đàn bà không được phép ngồi nói chuyện với người đàn ông và người lớn tuổi khi chưa được phép (người Dao) ...

Làm quen với các nhân viên đi theo đoàn: hướng dẫn viên, lái xe, nhân viên khuân vác, ...

Thông tin lịch trình, thời gian, mức độ nguy hiểm, khó dễ, ...

#### **a. Thông tin cho du khách**

Việc cung cấp thông tin cho khách là một yếu tố ảnh hưởng quyết định đến việc chào bán cũng như chất lượng của một tour du lịch. Các công ty không chuyên Trekking thường cung cấp thông tin về tài nguyên du lịch, quyền và nghĩa vụ của khách qua truyền miệng dựa vào kinh nghiệm cá nhân của hướng dẫn viên và nhân viên khuân vác địa phương. Các công ty chuyên kinh doanh Trekking thường ấn hành sách nhỏ với tiêu đề “Nội dung chỉ dẫn dành cho khách du lịch Trekking”.

Làm quen với các nhân viên đi theo đoàn như: hướng dẫn viên, nhân viên khuân vác hành lý, nhân viên nấu ăn.

Nhiệm vụ của hướng dẫn viên xuyên tuyến, cung cấp thông tin cho khách vào tối trước ngày đi tour.

Thông báo những thông tin lịch trình, thời gian, mức độ nguy hiểm, khó dễ, trang thiết bị được cung cấp và khách phải mang theo, cách thức sử dụng...

Thông tin về cộng đồng dân tộc thiểu số, cách ứng xử: ngủ không được quay chân vào bàn thờ của người Tày, người trẻ tuổi và đàn bà không được phép ngồi nói chuyện với người đàn ông và người lớn tuổi khi chưa được cho phép (người Dao) ...

*b. Chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật*

Cơ sở vật chất kỹ thuật cho du lịch Trekking được cụ thể hóa gồm trang thiết bị, dụng cụ, lương thực, thực phẩm, lưu trú... Đối với các công ty không chuyên, bán tour với giá rẻ thường các trang thiết bị cung cấp cho khách rất thô sơ, chất lượng không đảm bảo, dụng cụ y tế không có hoặc không đầy đủ, thực phẩm, đồ uống thường là đồ ăn khô, đồ nhanh. Ngược lại các công ty chuyên kinh doanh Trekking cung cấp cho khách đầy đủ và chất lượng cao hướng đến tiêu chuẩn quốc tế.

Tất cả sau khi kiểm kê được bàn giao cho đội nhân viên khuân vác.

**Bảng 2.13. Các danh mục chuẩn bị cho chuyến đi**

Danh mục trang thiết bị đi Trek	bộ đồ bếp, ăn, túi ngủ, túi xanh (blue bag) chống thấm nước, gùi mây, túi đựng rác, đèn pin...
Danh mục các loại dụng cụ thuốc men y tế	bông, gạc, thuốc cảm, thuốc ho, thuốc đau bụng, tiêu chảy, dầu gió, nước rửa vết thương...
Danh mục thực phẩm, đồ uống	đủ đồ tươi, sống, rau, gia vị, tráng miệng, hoa quả...
Danh mục trang thiết bị đi rừng	thiết bị đi rừng, máy lọc nước, chống côn trùng, lều ngủ...

**2.5.3. Vai trò và nhiệm vụ của các nhân viên phục vụ**

**Bảng 2.14. Vai trò và nhiệm vụ của các nhân viên phục vụ**

Người điều hành	Lấy giấy phép, vé và bảo hiểm cho từng du khách trong tour tại ban quản lý điểm du lịch. Chọn hướng dẫn phù hợp và giao chương trình cho họ.
-----------------	---

	<p>Xếp người khuân vác hành lý và chuẩn bị những đồ cần thiết cho chuyến đi.</p> <p>Xếp người lo về hậu cần (mua thực phẩm tiếp tế trong quá trình thực hiện tour).</p> <p>Đặt xe đưa, đón khách và những phương tiện khác nếu cần.</p> <p>Đặt phòng cho khách tại nhà nghỉ hay khách sạn.</p>
Hướng dẫn viên	<p>Hiểu rõ chương trình được giao.</p> <p>Tôn trọng lịch trình đã có.</p> <p>Đảm bảo đến mức cao nhất có thể an toàn cho du khách.</p> <p>Điều hành những người đi theo đoàn (nhân viên khuân vác, nhân viên nấu ăn...).</p> <p>Giải đáp mọi câu hỏi của khách có liên quan đến lịch trình.</p> <p>Là đầu bếp chính nếu như không có đầu bếp chuyên nghiệp trong tour.</p>
Người khuân vác hành lý	<p>Họ là người dân tộc, những porter chuyên nghiệp.</p> <p>Khuân vác đồ (lều trại, túi ngủ...), lương thực, thực phẩm, hành lý của khách...</p> <p>Giúp đầu bếp nấu ăn và thu dọn sau khi khách ăn xong.</p> <p>Dựng và hạ lều trại tại những điểm nghỉ.</p> <p>Kiểm tra đồ dùng trước chuyến đi và đảm bảo đồ đạc được đầy đủ, sạch sẽ trước khi trả về kho của công ty.</p>



## TIÊU KẾT CHƯƠNG 2

Có thể nói Sa Pa có tiềm năng to lớn trong việc phát triển loại hình du lịch Trekking. Các điều kiện về tài nguyên thiên nhiên, nhân văn, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật...đều đáp ứng được đầy đủ những gì mà loại hình du lịch Trekking cần phải có. Từ những thuận lợi mà Sa Pa hiện đang có thì việc phát triển thêm các tuyến du lịch phục vụ du lịch Trekking rất dễ dàng và thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước.

Nhưng bên cạnh đó, cũng vẫn còn tồn tại những hạn chế, ở chương 3 tác giả sẽ đóng góp một số những giải pháp nhằm khai thác hiệu quả hơn các điều kiện phát triển loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa.

## CHƯƠNG 3

### THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN DU LỊCH TREKKING TẠI SA PA

#### **3.1. Thực trạng khai thác và kinh doanh du lịch Trekking**

Sa Pa là vùng có tiềm năng rất lớn để phát triển loại hình Trekking, tuy nhiên nếu khai thác quá mức mà không có chính sách bảo vệ thì một ngày nào đó Sa Pa sẽ dần chìm vào sự quên lãng của du khách.

Khách du lịch và các vận động viên leo núi quá đông, không có chính sách ràng buộc, bảo vệ có thể gây tác động xấu về bảo vệ môi trường đối với Vườn quốc gia Hoàng Liên cùng những cây rừng tự nhiên rất quý mọc xung quanh đỉnh Phan Si Păng, đồng thời việc một số người dân địa phương vô ý thức, làm cháy rừng.

Trước khi 17 dự án thủy điện được xây dựng tại Lào Cai, Sứ Pán... các điểm du lịch Trekking nằm trên tuyến du lịch làng bản xuống khu vực hạ huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai đã đón lượng lớn khách du lịch đến thăm quan và lưu trú, chủ yếu là khách quốc tế. Tuy nhiên, khi các dự án thủy điện khởi công và có tác động rõ nét đến môi trường và cảnh quan du lịch thì lượng khách đến thăm quan và lưu trú tại các điểm này giảm mạnh.

Năm 2009, ruộng bậc thang Sa Pa được Tạp chí du lịch Travel and Leisure (Mỹ) bình chọn là 1 trong 7 ruộng bậc thang đẹp nhất thế giới, nhưng những năm trước do tác động của quá trình thi công thủy điện hệ thống ruộng bậc thang này có nguy cơ bị thu hẹp và phá vỡ cấu trúc.

Việc mất đất canh tác và duy giảm các nguồn tài nguyên ảnh hưởng trực tiếp đến sinh kế trong đó có du lịch. Nguồn nước giảm không đủ cung cấp nước sạch cho ăn uống sinh hoạt của con người và nước tưới cho các diện tích đất canh tác còn lại. Đặc biệt ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhu cầu sử dụng nước sạch của khách du lịch.

Việc khai thác và chuyển đổi mục đích sử dụng các vùng đất tự nhiên để xây dựng khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch... sẽ làm mất đi khu hệ cư trú của các loài hoang dã, phá vỡ các nhân tố sinh sản, nuôi dưỡng, tuyệt chủng cục bộ, làm chết các cá thể sinh vật.

Việc phá rừng lấy mặt bằng và vật liệu cho các công trình du lịch, đáp ứng nhu cầu về nhiên liệu phục vụ khách du lịch sẽ làm mất đi môi trường cư trú, phát triển của loài sinh vật trong hệ sinh thái rừng nhiệt đới.

Do đặc điểm khí hậu nên vào mùa mưa, những ngày gặp thiên tai sẽ gây những cản trở và nguy hiểm cho việc thực hiện chuyến Trek.

Chính quyền địa phương cũng chưa có những nghiên cứu cụ thể, rõ ràng về loại hình du lịch này nên việc chưa xuất hiện những đầu tư riêng cho du lịch Trekking như biển chỉ dẫn, dịch vụ cần thiết cho chuyến Trek. Sự đầu tư mới chỉ manh nha, chưa đồng bộ ở các điểm đến. Còn rất nhiều điểm đến chính quyền chưa chú trọng để khai thác hiệu quả.

Ngoài ra, chính quyền chưa quan tâm tới bộ phận người dân, một số người làm xấu hình ảnh của người dân Sa Pa bằng hiện tượng chèo kéo khách đi xe ôm, thuê xe máy, sử dụng các dịch vụ ăn uống, lưu trú... Song hiện tượng này chỉ xuất hiện ở một số nhỏ người dân.

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số lượng khách du lịch đến Lào Cai trong năm 2018 đạt 4,2 triệu lượt khách (tăng hơn 20% so với năm 2017), trong đó có gần 720.000 lượt khách quốc tế (tăng 19.000 lượt) và 3,528 triệu lượt khách nội địa. Kết quả doanh thu toàn tỉnh ước đạt 13.400 tỷ đồng, bằng 113% kế hoạch và tăng 42% so với cùng kỳ năm 2017.

Trong năm 2018, nhiều hoạt động văn hóa gắn với du lịch được tổ chức như: Giải Marathon vượt núi (Sa Pa); Giải đua xe đạp quốc tế; Tuần văn hóa du lịch Bắc Hà, giải đua ngựa truyền thống Bắc Hà; Lễ hội mùa Thu huyện Sa Pa, Bát Xát... đã thu hút khách du lịch đến với Lào Cai ngày càng đông.

### **3.2. Định hướng phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa**

Với thế mạnh về tài nguyên, Sa Pa hoàn toàn có thể lồng ghép tour du lịch Trekking cùng với các loại hình du lịch khác để thu hút và tạo sức hấp dẫn khách du lịch. Việc kết hợp những tour du lịch truyền thống của Sa Pa với một tour du lịch Trekking tại một nơi gần đó sẽ tạo nên một bước đột phá, tạo cho du khách một chuyến du lịch đáng nhớ. Các sản phẩm du lịch này cho du khách tự trải nghiệm nhưng vẫn gò bó và tuân thủ theo nguyên tắc của nhà điều hành.

#### **3.2.1. Phát triển du lịch Trekking gắn kết với cộng đồng địa phương**

Đặc trưng của loại hình du lịch Trekking là thực hiện tour bằng phương thức đi bộ và điểm đến là những vùng thiên nhiên hoang sơ, bản làng hẻo lánh, giao thông bất tiện nhưng chuyến đi lại không nặng nhọc, vất vả. Chính đặc điểm này đòi hỏi sự gắn kết với cộng đồng địa phương là rất quan trọng, du lịch Trekking và cộng đồng địa phương vừa tác động qua lại lẫn nhau vừa hỗ trợ nhau phát triển.

Du lịch Trekking phát triển không chỉ đem lại lợi ích đối với du khách, mang lại hiệu quả về mặt xã hội, lợi ích kinh tế cho các đơn vị tổ chức Trekking, đóng góp vào ngân sách của chính quyền địa phương mà còn đem lại nhiều lợi ích cho cộng đồng địa phương:

- Góp phần giải quyết việc làm, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ;
- Góp phần làm tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho cộng đồng địa phương và giảm thiểu được tình trạng đói nghèo phát triển kinh tế địa phương;
- Đóng góp trực tiếp trong việc duy trì và bảo tồn đa dạng sinh học và văn hóa bản địa;
- Giao lưu, trao đổi văn hóa giữa du khách và người dân địa phương, góp phần làm phong phú thêm bản sắc văn hóa của cả hai phía cũng như sự hiểu biết và hòa hợp trong các lĩnh vực (kinh tế, chính trị, xã hội, văn minh), qua đó mở mang dân trí;
- Cộng đồng địa phương là người cung cấp dịch vụ phục vụ ban đầu của du lịch Trekking chủ yếu diễn ra tại nơi có thiên nhiên hoang sơ. Vì vậy những Trekker thường dựa vào cộng đồng dân cư tại các làng, thôn... với các hoạt động như thuê hướng dẫn viên bản địa, thuê người khuôn vác hành lý, thuê người nấu nướng, ngủ “homestay”;
- Cộng đồng địa phương và đời sống của họ cung cấp nguồn tài nguyên du lịch hữu hình và phong phú. Các phong tục tập quán, lối sống, kiến trúc, lễ hội... của cộng đồng địa phương thu hút khách du lịch Trekking;
- Nếu được đào tạo cộng đồng địa phương sẽ là nguồn nhân lực tích cực và có hiệu quả cho hoạt động du lịch. Vì họ là những người am hiểu điều kiện tự nhiên, nhân văn cũng như tài nguyên của khu vực có hoạt động, họ biết được các quy định, chính sách, nguyên tắc của chính quyền địa phương giúp du khách có chuyến Trek an toàn và thuận tiện;
- Đây chính là lực lượng bảo vệ tốt nhất nguồn tài nguyên du lịch địa phương một cách bền vững. Đồng thời họ cũng sẽ có những phản ứng nhanh nhất với những biến động tiêu cực của môi trường.

Du lịch Trekking, tài nguyên tự nhiên và cộng đồng địa phương có quan hệ qua lại với nhau. Một tour Trekking có thể không qua các bản/làng mà chỉ nối liền các điểm đến là thắng cảnh tự nhiên với nhau, nhưng du lịch Trekking muốn phát triển được lâu bền thì không thể thiếu được sự hỗ trợ của cộng đồng địa phương bởi vì tài nguyên tự nhiên với cộng đồng địa phương không thể tách

rời. Mặt khác cộng đồng địa phương cần có hoạt động du lịch để cải thiện đời sống, tăng thu nhập, làm gia tăng số lượng người lao động. Nếu không hợp tác được với cộng đồng địa phương trong du lịch thì tất yếu xung đột sẽ xảy ra, ảnh hưởng tới sự phát triển du lịch.

Loại hình du lịch Trekking là một trong những loại hình phát triển ở những vùng môi trường có sự nhạy cảm cao. Vì thế mà việc môi trường dễ bị suy thoái, tài nguyên thiên nhiên bị mất dần, gây nên những tác động xấu đến cộng đồng địa phương và từ đó du lịch Trekking tại địa phương không thể phát triển lâu bền.

Chính vì vậy mà du lịch Trekking phát triển theo quan điểm du lịch sinh thái và gắn kết với cộng đồng là một hướng đi giải quyết các tác động tiêu cực của du lịch.

Trekking tới môi trường tự nhiên và văn hóa bản địa. Đây chính là cách giúp phát triển du lịch Trekking nói riêng cũng như du lịch nói chung một cách bền vững, đảm bảo sự hấp dẫn lâu dài tại Sa Pa.

### ***3.2.2. Phát triển du lịch Trekking theo quan điểm du lịch sinh thái***

Theo Phó Giáo sư Tiến sĩ Trần Đức Thanh thì “Du lịch sinh thái là một quan điểm phát triển du lịch nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng xấu của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên”. Du lịch sinh thái trước hết là về với thiên nhiên nhưng phải có gắn kết với việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cùng việc thực thi bảo vệ môi trường.

Trong khi đó, du lịch Trekking thông thường chỉ là một hoạt động về với giới tự nhiên bằng hoạt động đi bộ. Chính vì vậy việc phát triển du lịch Trekking theo quan điểm du lịch sinh thái chính là nâng cao hiệu quả hoạt động Trekking về mọi mặt, đạt được sự cân bằng giữa phát triển và bảo tồn. Có nghĩa là khi đó hoạt động Trekking cần phải tôn trọng và tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc của du lịch sinh thái:

*Có hoạt động diễn giải nhằm nâng cao hiểu biết về môi trường*

Là khi tham gia các tour Trekking, du khách phải được cung cấp những kiến thức và thông tin đầy đủ, có trách nhiệm nhằm nâng cao sự tôn trọng của du khách với môi trường tự nhiên, xã hội và văn hóa bản địa, góp phần thỏa mãn nhu cầu của du khách. Từ đó khách du lịch sẽ có thái độ nỗ lực hơn trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị của khu vực. Thực hiện theo nguyên tắc này sẽ đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển du lịch Trekking và bảo vệ môi trường.

*Bảo vệ môi trường, duy trì hệ sinh thái và đa dạng sinh học*

Du lịch Trekking thường diễn ra ở những vùng có tính đa dạng sinh học cao với các hệ sinh thái nhạy cảm nên hoạt động của nó phần nào chưa những tác động tiêu cực đến môi trường. Việc bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên là nền tảng quan trọng trong phát triển du lịch sinh thái.

Muốn thực hiện được cần có sự đảm bảo của du khách và cộng đồng dân cư địa phương. Các hoạt động tự ý mở các lối mòn trong chuyến Trek, lấy các loài thực vật trong rừng làm kỉ niệm... của du khách; hay hoạt động chặt phá, săn bắn bừa bãi sẽ làm suy giảm nhanh chóng các khu bảo tồn và các vùng phụ cận.

#### *Bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc*

Hoạt động của chuyến Trek cần tôn trọng bản sắc văn hóa cộng đồng của điểm đến, bảo tồn kiến trúc, di sản đang tồn tại và các giá trị văn hóa truyền thống.

#### *Tạo cơ hội việc làm và mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương.*

Cộng đồng địa phương là những người chủ của vùng đất này do đó họ cần được chia sẻ lợi ích từ hoạt động du lịch một cách công bằng. Nguyên tắc này giúp đảm bảo được sự công bằng trong xã hội và hoạt động du lịch đạt được sự đồng thuận của cộng đồng địa phương. Sự phát triển của du lịch Trekking đảm bảo theo nguyên tắc này sẽ giành được sự ủng hộ của cộng đồng địa phương bởi nó đem lại việc làm, lợi ích kinh tế và văn hóa cho họ.

### **3.2.3. Kết hợp Du lịch Trekking với Du lịch nghỉ dưỡng và Spa**

Sau những chuyến đi dài, chắc chắn du khách sẽ mất rất nhiều sức lực và cần phục hồi sức khỏe. Nghỉ ngơi thư giãn sau mỗi hành trình là điều rất cần thiết. Những điểm có thể nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe có thể kể đến: Lavender Spa Sapa, Red Dao Spa Sapa, Sapa La Belle Vie Spa... Du khách không những có thể được ngắm những phong cảnh thanh bình mà còn có thể được ngâm mình trong làn nước nóng để giải tỏa mệt mỏi.

### **3.2.4. Kết hợp Du lịch Trekking với Du lịch văn hóa và lễ hội**

Kết hợp hoạt động du lịch Trekking với việc thưởng thức các giá trị văn hóa bản địa của Sa Pa cũng là một ý kiến khá hay. Sa Pa có các lễ hội lớn, đặc sắc như lễ Tết nhảy của người Dao (Tả Van), hội gầu tào của người Mông (Sa Pa), lễ hội xuống đồng của người Dao, người Tày... Ngoài ra chợ ở đây cũng là một nét văn hóa khá độc đáo và không thể thiếu ở Sa Pa là phiên chợ tình.

### **3.2.5. Kết hợp Du lịch Trekking với Teambuilding**

Đây là loại hình mà các công ty thường tổ chức dành cho nhân viên của mình nhằm hướng tới mục tiêu chung của tập thể. Việc khảo sát và tổ chức là hai yếu tố quan trọng mà các nhà tổ chức cần nắm được nhằm tạo ra những hoạt

động du lịch Trekking kết hợp với vui chơi, giải trí. Kết thúc mỗi chương trình nhà tổ chức cần chuẩn bị những tấm huy hiệu và bằng chứng nhận du khách đã chinh phục được thử thách mà họ đã tham gia. Có các loại huy hiệu và chứng nhận như leo núi, đạp xe, đi bộ...

### **3.3. Giải pháp nhằm phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa**

#### **3.3.1. Giải pháp quản lí**

Xây dựng chính sách phát triển du lịch Trekking phù hợp, tạo thành hành lang pháp lí thông thoáng, có chính sách hỗ trợ cộng đồng địa phương tham gia vào các hoạt động phục vụ du lịch Trekking như hỗ trợ kinh phí, ưu tiên quyền vay vốn để các hộ dân phát triển các ngành nghề.

Có sự quản lý đồng bộ, phối kết hợp trong việc lên kế hoạch và quản lí ở mỗi cấp từ trung ương đến địa phương, đến từng hộ gia đình tham gia tham gia cung cấp các dịch vụ du lịch cụ thể. Xác định rõ quyền lợi, chức năng và nhiệm vụ cụ thể để phát huy những mặt mạnh, giảm thiểu các mặt yếu của từng cấp.

Đặt du lịch Trekking trong quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội, cùng với các loại hình du lịch khác nhau như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch làng bản, du lịch nghiên cứu học tập... Từ đó, chú trọng kết hợp hài hòa giữa các loại hình du lịch nhằm bổ sung tính phong phú, hấp dẫn cho các tuyến, điểm du lịch.

Tiêu chuẩn hóa các cơ sở lưu trú nâng cao chất lượng phục vụ và cung cấp thông tin hữu ích cho khách du lịch để họ có những lựa chọn phù hợp với thị hiếu và khả năng chi trả.

Thẩm tra lại các nhà nghỉ “homestay”, tham mưu cho UBND huyện thu hồi giấy phép đăng kí kinh doanh của các hộ không đủ điều kiện kinh doanh lưu trú (vận động một số hộ không đủ điều kiện hay thường xuyên không có khách). Giúp hỗ trợ các hộ dân này tham gia cung cấp các dịch vụ du lịch khác như thổ cẩm, dịch vụ ăn uống...

#### **3.3.2. Đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch Trekking**

Du lịch Trekking là loại hình ít chú trọng đến việc xây dựng cơ sở hạ tầng nhưng trên thực tế để thu hút được khách du lịch đến với loại hình này của Sa Pa thì việc xây dựng hệ thống giao thông thuận tiện, an toàn hiện đại rút ngắn khoảng thời gian di chuyển của du khách sẽ góp phần thu hút được nhiều du khách hơn đến với thành phố. Hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển sẽ tăng tốc độ lưu thông, tiết kiệm chi phí vận chuyển nhằm phục vụ tốt nhất cho các hoạt động du lịch. Thị trấn Sa Pa cần:

### *a. Đối với cơ sở hạ tầng*

Kiểm tra chặt chẽ chất lượng các phương tiện giao thông và đội ngũ tài xế cần phải có trách nhiệm cùng thái độ phục vụ đúng mực, tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông.

Phát triển hệ thống dịch vụ công cộng, tiện nghi, hiện đại.

Đảm bảo hệ thống viễn thông, thông tin liên lạc đạt tiêu chuẩn quốc tế và tới các khu, điểm du lịch.

Xây dựng các trung tâm vui chơi, giải trí, mua sắm, nghỉ dưỡng, các trò chơi tạo cảm giác mạnh để đa dạng thêm các hoạt động du lịch Trekking.

### *b. Đối với cơ sở vật chất kỹ thuật*

Tổ chức cung cấp các dịch vụ tại các điểm tổ chức tour du lịch Trekking cho khách du lịch Trekking.

Hỗ trợ nhập khẩu các phương tiện vận chuyển khách cao cấp mà trong nước chưa sản xuất được như trực thăng, khinh khí cầu...

Phát triển hệ thống khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng, cơ sở dịch vụ thông tin, tư vấn du lịch, cơ sở dịch vụ đặt giữ chỗ, đại lý, hướng dẫn, phương tiện và cơ sở dịch vụ phục vụ vận chuyển khách du lịch.

### **3.3.3. Nâng cao năng lực và tăng cường sự tham gia của cộng đồng**

Chất lượng nguồn nhân lực được xem là một yếu tố then chốt quyết định chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh. Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải được tổ chức thường xuyên, liên tục để luôn có lực lượng lao động bổ sung cho ngành và kịp thời nâng cao trình độ tay nghề lao động trong ngành, giúp họ trở nên chuyên nghiệp hơn. Đối với du lịch Trekking, để tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với với cư dân địa phương cần:

Giáo dục thực hành bảo vệ di sản. Việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, tài nguyên, sinh cảnh đối với cư dân địa bàn có ý nghĩa quyết định cho sự bảo tồn vì họ là những người tiếp xúc và có tác động thường xuyên với địa bàn. Từ việc giáo dục ý thức bảo vệ di sản chúng ta mới có điều kiện phát triển du lịch Trekking một cách bền vững. Vì vậy, cần đưa chương trình giáo dục bảo vệ di sản, bảo vệ môi trường, cảnh quan vào cộng đồng nhất là đối tượng thanh thiếu niên. Cùng với việc giáo dục cộng đồng thì cần phải đi kèm với tuyên truyền, giáo dục đối với du khách vì họ tuy không gắn bó với môi trường thiên nhiên ở đây lâu dài nhưng họ là số đông. Nếu không có trách nhiệm bảo vệ môi trường thì tác hại cũng rất ghê gớm và để lại hậu quả nặng nề.



Do tính chất của sản phẩm du lịch Trekking là sản phẩm cần có nhiều sản phẩm hỗ trợ như các dịch vụ khâu vá, dịch vụ dẫn đường. Chính vì vậy mà tỉnh có thể mở các khóa huấn luyện cơ bản cho những người dân bản địa về nghiệp vụ ngoại ngữ, bởi những người địa phương họ đã am hiểu về địa lý cũng như văn hóa của địa phương mình. Có thể thuê các huấn luyện viên chuyên nghiệp trên thành phố xuống giảng dạy hay các huấn luyện viên thuộc các lĩnh vực như đạp xe, leo núi làm công tác giảng dạy và huấn luyện. Bên cạnh đó thì tỉnh nên in ấn và phát hành miễn phí những tài liệu này cho các hướng dẫn viên du lịch người bản địa để họ có thể hiểu rõ hơn về loại hình du lịch này.

Cần thành lập các trường nghiệp vụ du lịch Trekking, tổ chức đào tạo liên kết với các trường có uy tín trong cả nước đào tạo cho học viên kiến thức về chuyên môn. Đưa bộ môn về du lịch Trekking vào giảng dạy như một ngành học trong ngành du lịch. Việc cấp chứng chỉ hay văn bằng cho một cá nhân nào đó hoàn thành xong một khóa học như chứng chỉ về dù lượn, chứng chỉ các môn thể thao leo núi là cần thiết để thuận tiện cho việc phù hợp với nghiệp vụ sau này. Ngoài ra, những người tốt nghiệp phải có chứng chỉ sơ cứu do các cơ quan y tế cấp. Do vậy, cần phải phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan chức năng trong việc thành lập các trường nghiệp vụ du lịch.

#### ***3.3.4. Tăng cường quảng bá về loại hình du lịch Trekking tại Sa Pa***

Trong ngành Du lịch, việc quảng bá, xúc tiến có vai trò hết sức quan trọng trong việc phát triển địa phương. Hoạt động này góp phần rất lớn trong việc tạo ra những cảm nhận của du khách về hình ảnh và sự hấp dẫn của địa phương. Chính vì vậy, Sa Pa nên chú trọng những hình thức hoạt động sau:

Cần đổi mới nhận thức của du khách về du lịch Trekking tại Sa Pa, Lào Cai thông qua việc đa dạng hóa cách thức quảng bá và thực hiện quảng bá một cách thường xuyên hơn. Nếu có cơ hội thì có thể thuê các chuyên gia trong nước hoặc cố vấn nước ngoài để tạo ra những tài liệu quảng bá thực sự chuyên nghiệp và hiệu quả bởi vì họ sẽ có cái nhìn mới mẻ đối với đặc trưng, điểm hấp dẫn vốn có của du lịch Trekking tại Sa Pa. Thông qua đó thì có thể học hỏi được những phương pháp độc đáo, đa dạng để địa phương áp dụng.

Tại các điểm bán quà lưu niệm của địa phương tổ chức Trekking thì có thể in hình ảnh trò chơi mạo hiểm lên trên áo phông thay vì vẫn bán những chiếc áo phông in hình truyền thống. Điều này sẽ hấp dẫn những du khách ưa mạo hiểm khi đến trải nghiệm tại đây có thể mua những chiếc áo này làm kỉ niệm hoặc nếu đi theo đoàn thì có thể mặc thành áo nhóm rất thú vị.

Với thời đại công nghệ 4.0 thì ở trong những hội chợ về loại hình du lịch Trekking nên mở ra những khu vực để chơi những trò chơi thực tế ảo. Những trò chơi trong đó nên là những trò mạo hiểm mà địa phương đang thực hiện và cần quảng bá. Việc làm này vừa giúp cho địa phương có thể quảng bá được hình ảnh mà còn có thể thu hút được du khách ở khắp mọi nơi đến trải nghiệm tại địa phương.

Việc sản xuất các loại bang đĩa, ấn phẩm quảng bá thương hiệu du lịch Trekking cho Sa Pa phải được thực hiện một cách chuyên nghiệp và chất lượng. Không nên chỉ làm cho có mà phải thực sự chú ý đến chất lượng, thẩm mỹ và hiệu quả tác động được đến du khách. Tài liệu quảng bá nhằm đến đối tượng du khách trong nước sẽ khác với tài liệu quảng bá dành cho thị trường khách nước ngoài.

Kêu gọi và tạo điều kiện cho các đoàn làm phim đến thực hiện các cảnh quay mạo hiểm tại địa phương. Tác dụng quảng bá qua phim ảnh là rất lớn bởi hình thức này có tính chất gián tiếp đồng thời có thể thu hút được sự chú ý rất lớn đối với khán giả không chỉ trong nước mà còn thu hút được khán giả nước ngoài, kích thích được sự tò mò của họ đến với địa phương.

Nên tăng cường tổ chức các tour khảo sát (Farm trip) cho các hãng lữ hành nước ngoài để khuyến khích họ đưa địa phương vào một trong những tuyến, điểm đến được ưu tiên của họ. Việc giới thiệu sản phẩm du lịch thông qua các hội thảo, hội chợ hoặc các tài liệu quảng bá sẽ khó có thể thuyết phục được sự tin tưởng của các đối tác.

Một phương pháp quảng bá du lịch Trekking của địa phương ra nước ngoài một cách tốt nhất đó là tham gia các hội nghị, hội chợ du lịch trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, muốn thực sự đạt được kết quả tốt từ hoạt động này thì công tác chuẩn bị cần được thực hiện kỹ lưỡng cả về mặt nhân sự lẫn tài liệu quảng bá. Nhân sự tham gia phải có sự chuyên nghiệp, có trình độ, có kỹ năng trình bày và thuyết trình có tính thu hút và thuyết phục cao làm nổi bật được sức hút của du lịch Trekking tại địa phương. Cũng cần chú ý cả đến phần trang trí, thiết kế gian hàng hội chợ nhằm tạo ra sự độc đáo đặc trưng của du lịch mạo hiểm tại địa phương để thu hút các đối tác đến đầu tư.

Chủ động xây dựng các chương trình xúc tiến du lịch Trekking, liên kết website và thường xuyên trao đổi, cập nhật đăng tải thông tin trên website du lịch, phát hành và nâng cao chất lượng các kênh thông tin, ấn phẩm quảng bá du lịch. Chủ động đăng ký với Tổng cục du lịch để có logo du lịch Sa Pa trên

website của Tổng cục du lịch. Tích hợp các trang thông tin điện tử của Sa Pa, Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch vào một cổng chung, để khách du lịch dễ dàng cập nhật và tra cứu.

Mở rộng và tăng cường hợp tác với các tỉnh bạn và quốc tế, thông qua tổ chức các hoạt động, sự kiện du lịch, xây dựng và hợp tác trong việc khai thác tuyến du lịch Trekking mới hấp dẫn tại Sa Pa.

### **3.3.5. Hỗ trợ tài nguyên du lịch**

Phân chia khu vực hoạt động của du lịch Trekking theo mức độ bảo tồn tài nguyên để có biện pháp quy định cụ thể với từng khu vực.

Ban hành các quy định chặt chẽ với du khách:

- Về lượng khách:

Không quá 5 người đối với vùng du lịch hạn chế (phân khu bảo vệ nghiêm ngặt), vùng du lịch mở rộng (phân khu phục hồi sinh thái) và điểm du lịch đang bị xuống cấp trầm trọng.

- Về ý thức khách du lịch:

Tôn trọng tài nguyên môi trường và văn hóa bản địa;

Không có hành vi cư xử, ăn mặc phản cảm đối với những thôn làng được bảo tồn;

Cấm tự ý mở lối mòn;

Cấm hoạt động dùng lửa trong rừng, hạn chế hoạt động nghỉ qua đêm sử dụng các lều bạt lớn trong rừng, khuyến khích việc ở lại các bản/làng tham gia du lịch cộng đồng;

Cấm mọi hình thức khai thác, săn bắn động vật trong rừng.

- Kết hợp việc bảo tồn tài nguyên song song với việc phát triển du lịch:

Thiết kế xây dựng các thùng rác trải dài phù hợp tại các tuyến du lịch, đường đi;

Thành lập đội ngũ chuyên tu sửa, bảo dưỡng các tuyến Trekking, hệ thống nước, thu gom rác.

- Bảo tồn văn hóa:

Nghiên cứu phục hồi lại những nét văn hóa truyền thống như lễ hội, phong tục... phù hợp tại địa phương;

Hình thành các đội văn nghệ dân gian: các điệu múa đặc trưng của miền núi, của tỉnh hay những điệu nhạc của các bản/làng;

Tập trung thành lập các ngành nghề có khả năng phát triển ở từng bản/làng, từ đó giới thiệu các hoạt động này với các công ty du lịch tạo nên mối liên kết bền chặt giữa hai bên.

- Xây dựng một mô hình nhỏ sinh động tại trung tâm giới thiệu của Vườn quốc gia Hoàng Liên về các tuyến Trekking.

### **3.3.6. Đảm bảo vệ sinh môi trường**

Du lịch Trekking là một loại hình gắn liền với tự nhiên và trực tiếp tác động đến môi trường tự nhiên thông qua các hoạt động của con người. Sa Pa là một thị trấn có thể mạnh về sinh thái, hầu như toàn bộ sản phẩm du lịch của thị trấn đều dựa vào khai thác môi trường tự nhiên. Hiện nay, vấn đề ô nhiễm đã xuất hiện tại nhiều khu du lịch do ý thức của người dân và du khách. Vì vậy, giải pháp đặt ra hiện nay là nâng cao ý thức bảo vệ môi trường du lịch sinh thái, đây không còn là nhiệm vụ của các cơ quan chức năng của thị trấn, các doanh nghiệp du lịch mà còn là của chính du khách và người dân bản địa. Trước tiên, các hướng dẫn viên du lịch phải là người ý thức được điều này và làm gương cho các du khách. Cần tuyên truyền vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường trước hết là trên phương diện di chuyển của họ trước khi tham gia vào các chương trình của chuyến đi. Cần phải có tiêu chuẩn đánh giá phù hợp cho các khu du lịch “xanh và sạch” để đánh giá vấn đề vệ sinh môi trường. Bố trí thùng rác, nhà vệ sinh hợp lý thân thiện với môi trường. Việc xây dựng các nhà nghỉ trong rừng hay ở các khu ven núi phải đảm bảo mỹ quan với môi trường xung quanh. Việc thu gom rác ở các khu vực mà đoàn đã đi qua, không thải rác xuống nước và đào hố chôn rác ở những điểm tập trung rác là cần thiết. Các chế tài xử phạt hay lệ phí môi trường nên được áp dụng.

### **3.3.7. Đảm bảo an toàn cho khách du lịch khi tham gia loại hình du lịch Trekking**

Việc đảm bảo an toàn cho du khách khi tham gia loại hình du lịch Trekking là điều rất cần thiết bởi nó ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng và sức khỏe của du khách. Vì vậy, các nhà tổ chức cần phải:

Cung cấp thông tin về những rủi ro mà du khách có thể gặp phải trong chuyến đi. Thông qua việc in các sách báo, ấn phẩm chỉ ra cho du khách biết những hiểm họa họ có thể gặp phải khi tham gia loại hình này và các cách xử lý khi gặp những tình huống đó. Các nhà tổ chức phải lên kế hoạch thật cụ thể và chi tiết, bên cạnh đó cần có các phương án ngăn ngừa rủi ro.

Nên quy hoạch phát triển các khu du lịch Trekking gần các trung tâm y tế của địa phương hay tỉnh. Nhà khai thác cần khảo sát các địa hình và thời tiết để thiết kế các tour phù hợp nhằm đảm bảo tính an toàn cao nhất cho du khách khi tham gia loại hình này.

Kiểm tra tình trạng sức khỏe hiện tại của du khách, các bệnh tiền sử, nồng độ cồn. Đặc biệt là với môn thể thao leo núi trước khi cho khách tham gia loại hình này.

Trang bị các trang thiết bị hỗ trợ đầy đủ và đạt yêu cầu cho du khách, các thiết bị thông tin liên lạc hỗ trợ cho du khách trong chuyến đi. Thường xuyên bảo trì, sửa chữa và cần thiết thì có thể trang bị dự phòng nhằm đảm bảo an toàn cho chuyến đi. Kiểm tra tình trạng sử dụng các trang thiết bị bằng cách ghi vào sổ nhật ký theo dõi hàng ngày của thiết bị. Kiểm tra thể trạng và trọng lượng của người tham gia để có lựa chọn trang thiết bị phù hợp cho du khách tham gia.

Hướng dẫn các kỹ năng sơ cứu tại chỗ như hô hấp nhân tạo, băng bó, rửa vết thương cho du khách khi tham gia chương trình.

Cần thực hiện công tác huấn luyện kỹ năng cho du khách khi tham gia du lịch Trekking.

Mua bảo hiểm du lịch Trekking cho du khách là một trong những cách giúp phòng ngừa rủi ro gián tiếp.

### **3.4. Một số kiến nghị**

#### **3.4.1. Đối với nhà nước**

Sa Pa với phong cảnh tuyệt đẹp cùng hệ thống động thực vật, núi non trùng điệp là điều kiện hết sức thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch Trekking. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội nơi đây vẫn còn rất nhiều khó khăn nên hoạt động du lịch vẫn chưa phát huy hết thế mạnh và chưa tương xứng với những gì thiên nhiên đã ban tặng.

Để thu hút vốn đầu tư, nhà nước cần ban hành các chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư du lịch tại Lào Cai cũng như Sa Pa, tạo điều kiện cho Sa Pa tăng cường cải thiện hạ tầng giao thông, phát triển nguồn nhân lực du lịch có chất lượng cao.

Bên cạnh đó nhà nước cần có những giải pháp nhằm ổn định tình hình chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh: xây dựng và củng cố tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em. Đây cũng là khu vực miền núi trọng yếu và hiểm trở, cần thắt chặt an ninh, phát triển và xử lý kịp thời các hành vi phản động và chống đối để tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho du lịch phát triển.

### **3.4.2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai**

Ủy ban nhân dân tỉnh nên quy định phân vùng chức năng cho từng bộ phận để quản lý tốt các tài nguyên du lịch nói chung và tài nguyên du lịch Trekking nói riêng.

Phối hợp với sở kế hoạch đầu tư nhanh chóng thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư du lịch.

Phối hợp với các sở tài nguyên và môi trường trong việc nghiên cứu cũng như bảo tồn đa dạng sinh học ở Vườn quốc gia Hoàng Liên và các khu rừng đặc dụng.

Ủy ban nhân dân tỉnh cần quan tâm hơn nữa đến đời sống của cộng đồng dân tộc thiểu số nơi mà hoạt động du lịch Trekking diễn ra. Họ chưa thực sự được hưởng lợi ích từ hoạt động du lịch.

Xây dựng chiến lược phát triển du lịch Trekking dài hạn, trong đó núi Phan Si Păng và Vườn quốc gia Hoàng Liên giữ vị trí then chốt, điểm nhấn để hấp dẫn du khách.

### **3.4.3. Đối với Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch**

Chinh phục đỉnh núi Phan Si Păng cao hơn 3.000m là niềm mơ ước của không ít người, nhất là du khách trẻ và du khách quốc tế. Nhưng đường lên “Nóc nhà Đông Dương và Việt Nam” rất khó đi, đặc biệt phải qua vùng lõi của rừng nguyên sinh trong Vườn quốc gia Hoàng Liên – Vườn di sản ASEAN Sa Pa – nên sẽ ảnh hưởng trực tiếp, nhất là các đoàn đông người, đến công tác bảo tồn nguồn gen đặc biệt quý hiếm của hệ thực vật, động vật vùng tiêu khí hậu ôn đới Sa Pa và vùng núi xung quanh đỉnh Phan Si Păng. Vì lẽ đó ngành Văn hóa – Thể thao – Du lịch tỉnh Lào Cai sẽ đề nghị giảm hẳn số lượng người tham gia đăng ký tham gia vì quá đông người leo núi sẽ rất khó quản lý lửa củi, chặt phá cây rừng.

Giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch du lịch, nắm rõ tình hình du lịch trên địa bàn tỉnh từ đó đưa ra những định hướng, giải pháp, nhằm quản lý và khai thác du lịch một cách hiệu quả nhất cả về mặt kinh tế và bảo tồn tài nguyên du lịch.

### **3.4.4. Đối với ban, ngành chức năng của tỉnh**

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch để thực hiện và điều chỉnh quy hoạch sao cho phù hợp và đạt hiệu quả nhất.

Phối hợp xây dựng các chính sách hợp lý để kêu gọi đầu tư vào du lịch và quản lý tốt hoạt động du lịch tại Sa Pa.

### TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Ở chương 3, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả các điều kiện phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa. Trong đó tác giả chú trọng đề cao vai trò của cộng đồng địa phương trong định hướng phát triển du lịch Trekking tại Sa Pa. Cộng đồng địa phương là “nhân tố cốt lõi” xuyên chuỗi và chuyển tải các giá trị của sản phẩm du lịch đến du khách. Từ đó, cộng đồng địa phương ngày càng phát huy được vai trò làm chủ của mình. Du lịch Trekking mang lại nhiều lợi ích cho họ và chính họ cũng cần phải cố gắng trong việc bảo tồn các giá trị tài nguyên. Đồng thời không ngừng nâng cao kiến thức, trình độ, xóa bỏ rào cản ngôn ngữ để trở thành nhân lực chính của du lịch Trekking tại Sa Pa. Cụ thể ở đây là việc xúc tiến các hình thức quảng bá sản phẩm và các chính sách du lịch phù hợp. Các giải pháp này sẽ giúp Sa Pa trở thành điểm đến du lịch Trekking lý tưởng cho các du khách trong thời điểm tới.

## KẾT LUẬN

Loại hình du lịch Trekking đang ngày càng thu hút và có sức hấp dẫn đối với khách du lịch trong và ngoài nước, đặc biệt là đối tượng khách trẻ. Đây là xu hướng phù hợp với xu hướng phát triển các loại hình du lịch chuyên biệt, từ du lịch thụ động sang du lịch chủ động.

Từ những kết quả nghiên cứu, phân tích tính đặc thù về điều kiện tự nhiên, tài nguyên, điều kiện phát triển và quy hoạch định hướng du lịch Trekking tại Sa Pa có thể đưa ra một số kết luận như sau:

Thị trấn Sa Pa có tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng với nhiều cảnh quan đẹp, các loại hình độc đáo có sức hấp dẫn du lịch, tài nguyên thiên nhiên tiềm tàng cho phép phát triển du lịch Trekking. Với những tiềm năng về địa hình, các vách núi, các thác nước cao, sự đa dạng sinh học, thị trấn Sa Pa có thể xây dựng được nhiều tuyến du lịch Trekking dạng tổng hợp, du lịch Trekking trên các cảnh quan khác nhau.

Để tổ chức các tour du lịch Trekking cần phải có những công tác chuẩn bị hết sức cẩn thận và chu đáo cả về mặt nội dung, phương diện pháp luật, tính kinh tế cũng như cơ sở vật chất. Sa Pa cần chú trọng xây dựng, nâng cao, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch nhằm phục vụ tốt nhất cho các hoạt động du lịch Trekking. Đồng thời cũng định hướng phát triển du lịch Trekking theo hướng phát triển bền vững với cộng đồng địa phương. Do việc khai thác các nguồn tài nguyên nhiều lúc còn chưa hợp lý dẫn tới những tác động không tốt ảnh hưởng tới môi trường. Cho nên trong những năm trở lại đây, việc phát triển kinh tế, trong đó có du lịch được đặt ra là phải gắn liền với bảo vệ môi trường, phát triển đi theo hướng bền vững. Sa Pa nên tạo mọi điều kiện thuận lợi để có thể khai thác được mọi tiềm năng để phát triển du lịch Trekking.

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến trong việc quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch nhưng cho tới nay nhiều nguồn tài nguyên du lịch vẫn chưa được đưa vào khai thác, vẫn còn nhiều bất cập trong quá trình xây dựng và phát triển ngành Du lịch nói chung và du lịch Trekking nói riêng. Còn tồn tại một số khó khăn, song Sa Pa có lợi thế so sánh trong mối quan hệ kinh tế đặc biệt là du lịch Trekking với các vùng lân cận và quốc tế. Sa Pa đã bước đầu tận dụng được những ưu thế này trong việc phát triển du lịch của thị trấn.

Hy vọng trong tương lai không xa, loại hình du lịch Trekking thực sự trở thành một loại hình phát triển, được đông đảo người dân địa phương, du khách



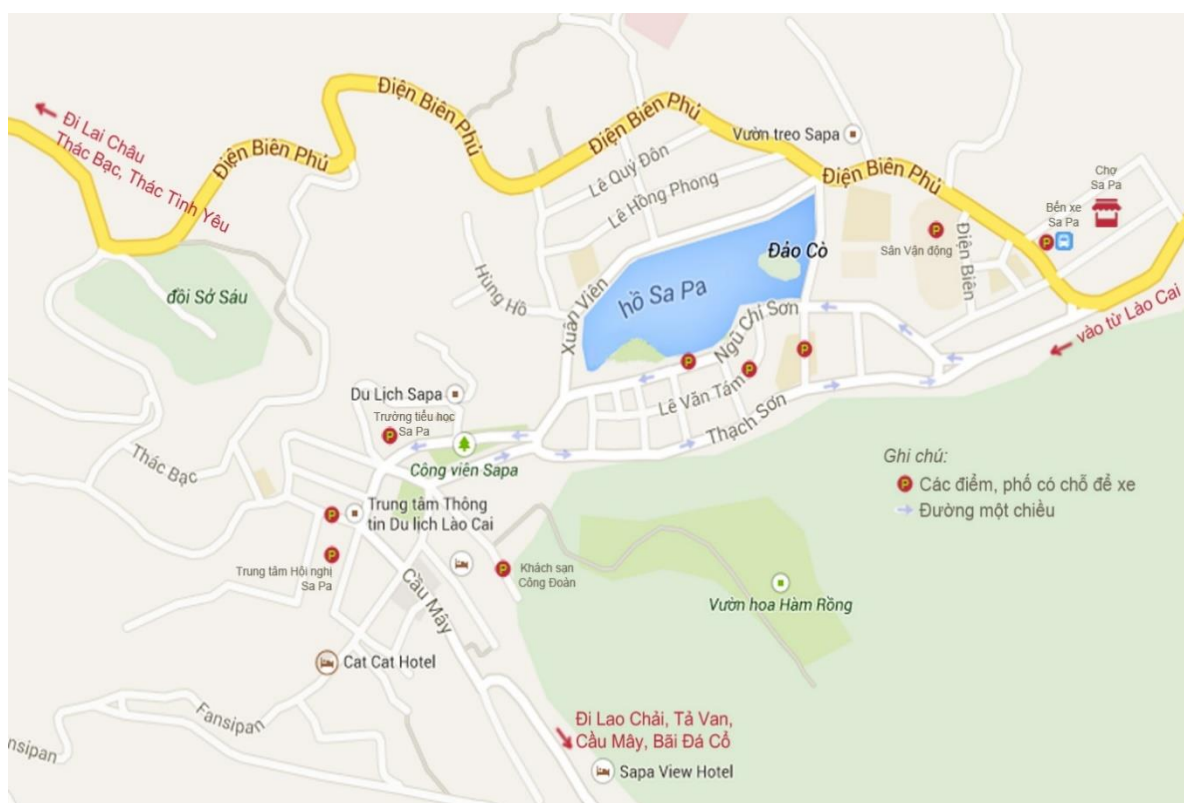
trong và ngoài nước biết đến như một điểm sáng. Sa Pa thực sự đang dần thay đổi nhưng vẫn còn giữ cho mình những nét hoang sơ, sự đa dạng và độc đáo để thu hút khách du lịch đến đây ngày càng đông hơn. Loại hình du lịch này sẽ hấp dẫn du khách quay trở lại Việt Nam, trở lại Sa Pa không chỉ một lần mà nhiều lần nữa.

Các kết quả đạt được được trình bày trên đây là kết quả của sự nỗ lực trong nghiên cứu của tác giả. Mong rằng khóa luận này cũng sẽ trở thành tư liệu tham khảo cho những người quan tâm đến du lịch Trekking và những người yêu mến mảnh đất Sa Pa. Việc phát triển loại hình du lịch Trekking này tại Sa Pa sẽ đưa khu vực này vào bản đồ du lịch Trekking ưa thích của du khách trong và ngoài nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Lê Anh, “Sapa – điểm đến hấp dẫn của loại hình Trekking tuor”, tạp chí Du lịch Việt Nam, số 08/2009
2. Hoàng Thị Thủy\_ 2010\_ Bước đầu nghiên cứu hoạt động du lịch Trekking tại Vườn quốc gia Hoàng Liên theo quan điểm du lịch sinh thái\_ Khóa luận tốt nghiệp\_ Khoa Văn hóa Du lịch \_Trường Đại học Dân lập Hải Phòng
3. Đoàn Minh Chinh\_ 2013\_ Tìm hiểu các điều kiện phát triển loại hình du lịch Trekking tại Cát Bà – Hải Phòng \_Khóa luận tốt nghiệp\_ Khoa Văn hóa Du lịch \_ Trường Đại học Dân lập Hải Phòng
3. Báo cáo tài nguyên của Vườn quốc gia Hoàng Liên, 2018
4. Tổng cục Du lịch, du lịch Sa Pa – Lào Cai 2018
5. Tạp chí điện tử Bảo vệ Rừng và Môi trường
6. Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, huyện Sa Pa, năm 2018
7. David Noland\_ 2001\_ Outside Adventure Travel: Trekking (Outside Destinations)

## PHỤ LỤC



**Hình 01. Bản đồ hành chính huyện Sa Pa**



**Hình 02. Sa Pa – Thành phố trong sương**



**Hình 03. Đi bộ tại Sa Pa**



**Hình 04. Thăm bản tại Sa Pa**



**Hình 05: Giải đua xe đạp leo núi**



**Hình 06: Leo đỉnh Phan Si Păng**